



Thông tin

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA



- ❖ Chào mừng kỷ niệm 76 năm xây dựng và phát triển Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa (20/11/1948 - 20/11/2024)
- ❖ Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu lý luận chính trị và tổng kết thực tiễn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa
- ❖ Trách nhiệm của giảng viên và học viên trong giảng dạy, nghiên cứu và học tập lý luận chính trị

Số 18, Năm 2024



Thông tin LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN Số 18/2024

TRONG SỐ NÀY

Chịu trách nhiệm xuất bản

LƯU HỒNG VÂN

Hiệu trưởng

Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa

Ban Biên tập

Lưu Hồng Vân

Trần Hoàng Hà

Võ Thị Kim Thơm

Nguyễn Văn Thắng

Trình bày

Thành Luân

Thiết kế bìa

Thành Luân

TÀI LIỆU
LƯU HÀNH NỘI BỘ

Lời giới thiệu.....	1
Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa qua chặng đường 76 năm xây dựng và phát triển (20/11/1948-20/11/2024).....	2
Vận dụng tư tưởng của Hồ Chí Minh về “gắn lý luận với thực tiễn” trong nghiên cứu, giảng dạy, lý luận chính trị hiện nay.....	7
Vận dụng quan điểm của Đảng ta về phát huy dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị vào công tác nghiên cứu và giảng dạy tại Trường Chính trị tỉnh hiện nay.....	11
Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa trong giai đoạn hiện nay.....	15
Tăng cường công tác tổng kết thực tiễn địa phương đồng hành với công tác nghiên cứu khoa học và hoạt động nghiên cứu thực tế của giảng viên, thực hiện chức năng nhiệm vụ của trường chính trị, đáp ứng tiêu chí trường chính trị chuẩn.....	18
Định hướng của hoạt động tổng kết thực tiễn phục vụ nghiên cứu, bổ sung lý luận đáp ứng yêu cầu trong công tác giảng dạy của giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa trong bối cảnh mới.....	20
Nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn cho đội ngũ giảng viên Trường Chính trị Khánh Hòa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giảng dạy.....	22
Giải pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa.....	26
Nâng cao hiệu quả công tác quản lý học viên, tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa.....	27
Một số giải pháp góp phần tạo sự hứng thú cho học viên học tập lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa.....	30
Vận dụng phương pháp đóng vai vào phần học kỹ năng lãnh đạo, quản lý thuộc chương trình Trung Cấp lý luận chính trị - khó khăn và giải pháp.....	33
Nâng cao hiệu quả việc tự học, tự nghiên cứu của giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa.....	35
Vận dụng hiệu quả Nghị quyết 42/NQ-TW vào giảng dạy bài chính sách xã hội, an sinh xã hội và quản lý phát triển xã hội chương trình Trung cấp Lý luận chính trị.....	38
Một vài suy nghĩ nhằm nâng cao trách nhiệm của giảng viên hướng dẫn viết khóa luận tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị tại Trường Chính trị Khánh Hòa.....	40

LỜI GIỚI THIỆU

Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa hân hạnh giới thiệu đến quý độc giả số 18 của bản tin *Thông tin Lý luận và Thực tiễn*, chủ đề “Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu lý luận chính trị và tổng kết thực tiễn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Trường Chính trị tỉnh”.

Tập san này mang đến một cái nhìn toàn diện về vai trò, nhiệm vụ, và phương hướng nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa. Các bài viết được chọn lọc kỹ lưỡng từ đội ngũ giảng viên, có kinh nghiệm, tâm huyết và chuyên môn cao, góp phần làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn quan trọng hiện nay.

Điểm nhấn của tập san bao gồm:

- Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa qua chặng đường 76 năm xây dựng và phát triển (1948-2024), tổng kết hành trình hình thành và phát triển đáng tự hào của nhà trường.
- Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “gắn lý luận với thực tiễn” trong nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị.
- Nhận thức của Đảng ta về phát huy dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị, với góc nhìn ứng dụng vào công tác tại Trường Chính trị.
- Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên, bài viết thực tiễn và giải pháp.
- Tăng cường tổng kết thực tiễn địa phương, kết nối với công tác nghiên cứu khoa học để đáp ứng tiêu chí trường chính trị chuẩn.
- Bối cảnh mới và định hướng tổng kết thực tiễn, ứng dụng bổ sung lý luận trong giảng dạy.
- Các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý học viên và tạo sự hứng thú trong học tập lý luận chính trị.
- Phương pháp đóng vai trong giảng dạy kỹ năng lãnh đạo, quản lý, với các khó khăn và giải pháp thực tiễn.
- Ứng dụng Nghị quyết 42/NQ-TW vào giảng dạy chính sách xã hội trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị.

Với những nội dung phong phú, bản tin không chỉ cung cấp tri thức quý giá mà còn khơi dậy cảm hứng học tập, nghiên cứu và giảng dạy trong đội ngũ giảng viên và học viên. Chúng tôi tin tưởng rằng bản tin số 18 sẽ là nguồn tư liệu bổ ích, hỗ trợ thiết thực trong công tác giảng dạy, nghiên cứu và phát triển lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa.

Ban Biên tập trân trọng giới thiệu đến quý độc giả những bài viết mang tính khoa học, chứa đựng tâm huyết và thể hiện nhiều góc nhìn của các tác giả. Mặc dù làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, song Ban Biên tập cũng khó tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được những phản hồi, đánh giá, góp ý từ thầy cô và bạn đọc để chúng tôi hoàn thiện hơn trong các sản phẩm sắp tới.

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA QUA CHẶNG ĐƯỜNG 76 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (20/11/1948-20/11/2024)

ThS. Trần Hoàng Hà - Phó Hiệu trưởng

Hàng năm, cứ đến ngày 20/11, cả nước lại tung bừng kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam. Đối với các thế hệ cán bộ, viên chức của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa thì đây còn là ngày truyền thống của nhà trường.

Kỷ niệm ngày truyền thống (20/11/1948-20/11/2024) của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, hôm nay các thế hệ cán bộ, viên chức, người lao động đã và đang công tác tại nơi đây cùng ôn lại những kỷ niệm qua 76 năm xây dựng và phát triển cũng như quá trình phát triển tiếp theo của Nhà trường thời gian đến.

1. Xác định ngày truyền thống của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, bộ máy chính quyền cách mạng từ tỉnh đến huyện, xã được thiết lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cán bộ và nhân dân đã tập trung xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân, nhiều lớp huấn luyện ngắn ngày liên tiếp được tổ chức để đào tạo cán bộ đáp ứng cho phong trào cách mạng trong tình hình mới.

Với việc Thực dân Pháp bội ước Hiệp định sơ bộ 6/3 và bản Tạm ước 14/9, cuối năm 1946, Hồ Chủ tịch và Trung ương Đảng ra xác định kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, tự lực cánh sinh. Cuộc đấu tranh giữa ta và địch diễn ra trong thế giằng co quyết liệt. Phong trào cách mạng trong tỉnh nhiều lúc hết sức khó khăn, nhiệm vụ cách mạng đặt ra hết sức nặng nề. Trong khi đó, trình độ đội ngũ cán bộ, đảng viên có mặt còn thấp, bất cập nhiều so với yêu cầu nhiệm vụ.

Theo “Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Khánh Hòa” do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Khánh Hòa phát hành năm 2001 (trang 217), Thực hiện chỉ đạo của Trung ương về công tác bồi dưỡng cán bộ, cũng như xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ

trong tình hình cách mạng mới của tỉnh Khánh Hòa, Tỉnh ủy triển khai mở 2 lớp ngắn ngày cho cán bộ cốt cán xã: một lớp cho Nam Khánh ngày 02/01/1948 gồm 60 học viên ở Diên Khánh và một lớp cho Bắc Khánh ngày 02/02/1948 với 100 học viên tại Hòn Hèo, nhằm bồi dưỡng và nâng cao tư tưởng chính trị cho đội ngũ cán bộ, đi đôi với việc triển khai các Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương.

Theo tư liệu của đồng chí Nguyễn Minh Vỹ, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Khánh Hòa, cuối tháng 11/1948, tỉnh chủ trương mở một khóa huấn luyện cho 60 đồng chí là bí thư chi bộ, chi ủy viên cho huyện Vĩnh Xương, huyện Diên Khánh và thị xã Nha Trang. Lán trại của lớp học dựng tại khu rừng dọc Sông Chò, Suối Thơm (lúc đó là huyện Diên Khánh, nay là Khánh Vĩnh). Căn cứ tài liệu của Đảng bộ Khánh Hòa còn lưu giữ, giấy xác nhận của giảng viên, học viên khóa huấn luyện tháng 11/1948, ý kiến của các đồng chí lão thành cách mạng tại cuộc hội thảo ngày 14/11/1998, đã thống nhất đề nghị lấy thời gian mở khóa huấn luyện này làm ngày truyền thống của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 19/11/1998 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa ra Quyết định số 303-QĐ/TU quyết định lấy khóa huấn luyện cán bộ, đảng viên vào cuối tháng 11/1948 làm khóa học tiền thân của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa ngày nay và đồng ý lấy ngày 20/11 hàng năm làm ngày truyền thống của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa.

2. Nhà trường thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh Khánh Hòa trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (trước 4/1975)

Trong những năm kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ mặc dù trong hoàn cảnh vô cùng khó

khăn, ác liệt và thiếu thốn, Tỉnh ủy Khánh Hòa vẫn rất quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về lý tưởng và đạo đức của người cộng sản, phổ biến những việc cần làm để xây dựng phong trào và đưa cách mạng tiến lên. Lúc đầu, việc huấn luyện cán bộ do Tỉnh ủy tổ chức và chỉ đạo, về sau Tỉnh ủy thành lập bộ máy nhà trường do một đồng chí trong Thường vụ Tỉnh ủy, Trường Ban Tuyên huấn phụ trách. Lãnh đạo nhà trường cùng đội ngũ cán bộ, giảng viên và nhân viên phục vụ đã có rất nhiều cố gắng khắc phục mọi khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, trong điều kiện hết sức khó khăn nhưng Tỉnh ủy Khánh Hòa cũng đã mở được nhiều lớp huấn luyện cán bộ tại nhiều địa bàn chiến khu cách mạng trong tỉnh. Người phụ trách và đứng lớp là các đồng chí Bí thư Tỉnh ủy (Nguyễn Minh Vỹ, Nguyễn Xuân Hữu), Thường vụ Tỉnh ủy - Trường Ban Tuyên huấn (Lê Đoan, Lê Thái Hòa).

Năm 1954, các cán bộ ở lại, không đi tập kết (trên 500 đồng chí không kể các đồng chí cán bộ ở miền núi) về sống hợp pháp, hòa nhập với nhân dân để lãnh đạo đấu tranh; một số đồng chí trong Tỉnh ủy và Huyện ủy ở lại hình thành Tỉnh ủy mới, hoạt động bí mật. Tỉnh ủy tổ chức các lớp học tập, huấn luyện cho cán bộ tại Khánh Sơn và một số địa điểm khác, các đồng chí lãnh đạo của tỉnh dù bận nhiều công việc nhưng vẫn thu xếp tới thăm hỏi, động viên và trao đổi tình hình với lớp học. Ngoài giờ học các học viên cùng cán bộ nhà trường phát rẫy, tía bắp, trồng rau, ... Tuy vậy, mọi người vẫn vui vẻ, tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập trong hoàn cảnh chiến tranh gian khổ, thiếu thốn.

Tỉnh ủy mở 2 trường đào tạo cán bộ ở Hòn Dữ và Đá Bàn. Đầu năm 1965, trường đào tạo cán bộ ở Hòn Dữ chuyển từ A Xay về đóng ở chân Hòn Dữ sau lưng núi Đá Đen (nay thuộc xã Khánh Đông, huyện Khánh Vĩnh), phụ trách công tác của Trường Đảng là đồng chí Triết Giang. Năm 1968,

công tác mở lớp ở Trường Đảng tỉnh được mở ở Hòn Dữ. Sau năm 1970, Trường Đảng tỉnh chuyển về Đá Răm, Sông Cái. Năm 1973, đồng chí Tăng Văn Duân được phân công phụ trách trường. Năm 1974, đồng chí Tăng Văn Duân hy sinh trên đường đi công tác, Tỉnh ủy đã điều đồng chí Trần Xuân Liệu ở Huyện ủy Cam Ranh ra thay đồng chí Tăng Văn Duân.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị giai đoạn từ năm 1954 đến năm 1975 trong điều kiện chiến tranh rất gian khổ, ác liệt, song Trường Đảng tỉnh đã mở được nhiều lớp đào tạo, bồi dưỡng hàng ngàn cán bộ cho các cơ sở ở vùng chiến trường sau lưng địch và trên căn cứ cách mạng. Ngày 20/12/1971 đồng chí Nguyễn Hữu Thọ, Chủ tịch Hội đồng cố vấn Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam tặng Huân chương Giải phóng hạng Ba cho tập thể Trường Đảng tỉnh Khánh Hòa.

3. Tổ chức hoạt động của Trường Đảng Phú Khánh

Sau ngày giải phóng, Trường Đảng tỉnh Khánh Hòa đã củng cố lại tổ chức bộ máy. Đồng chí Trần Xuân Liệu phụ trách chung, đồng chí Ngô Gia Tư (Tư Hưng) phụ trách hành chính. Cán bộ của nhà trường có các đồng chí như: Võ Thị Tình, Nguyễn Thị Nhị, Nguyễn Phụng Tiên, Huỳnh Thị Kim Lợi, Năm, Thanh, Hạnh, Chánh, Huỳnh Bửu... Trụ sở làm việc của Trường đặt tại 34 đường Yersin - thị xã Nha Trang, sau đó chuyển về số 46 đường Hàm Nghi.

Ngày 10/01/1976, Trường Đảng tỉnh Phú Khánh được thành lập trên cơ sở sáp nhập Trường Đảng tỉnh Phú Yên và Trường Đảng tỉnh Khánh Hòa, trụ sở đặt tại đường Hàm Nghi, sau đó chuyển về đường Lý Tự Trọng, Nha Trang. Khi thành lập trường, đồng chí Bùi Tân được cử làm Giám đốc, Phó Giám đốc gồm các đồng chí: Đinh Từ (Đinh Văn Tuyên), Đặng Kiếm Ba, Nguyễn Văn Nguyên.

Từ năm 1977, các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy

Lê Sâm (tức Lê Trọng Khoan), Nguyễn Phụng Minh được cử làm Giám đốc. Trong năm 1977 nhà trường thành lập 06 khoa nội dung và mở các lớp theo Chương trình cơ sở bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo xã, phường. Chương trình này sau đó được chuyển giao cho các trường đảng huyện, nhà trường tập trung đào tạo hệ sơ cấp chính trị.

Ngày 03/01/1978, Trường Đảng tỉnh Phú Khánh mở lớp Sơ cấp chính trị tập trung khóa 1 với 104 học viên, kết thúc vào ngày 03/8/1978. Tháng 3/1980, lớp sơ cấp tập trung khóa 2 được khai giảng với 80 học viên, kết thúc vào tháng 9/1980. Năm 1978, Trường đã mở lớp Trung cấp lý luận bồi dưỡng giảng viên khóa 1 với 58 đồng chí theo học trong thời gian 2 năm. Khi tốt nghiệp, học viên được phân về các trường đảng huyện, một số đồng chí được giữ lại công tác tại trường.

Tháng 8/1978, *Trường Đảng tại chức* tỉnh Phú Khánh được thành lập. Đồng chí Lương Hữu, nguyên Phó Trường phòng Huấn học của Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy được phân công làm Phó Giám đốc.

Năm 1979, Ban Giám hiệu Trường Đảng tỉnh Phú Khánh gồm đồng chí Lê Sâm làm Giám đốc, các đồng chí Phó Giám đốc là: Cao Hữu Tóng, Đặng Kiếm Ba, Nguyễn Tấn Đạo. Năm 1980, đồng chí Triết Giang, Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy, được phân công làm Giám đốc thay đồng chí Lê Sâm chuyển công tác khác. Thực hiện chủ trương của tỉnh về việc các cơ quan tự túc sản xuất một phần lương thực, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Công đoàn và Ban sản xuất của nhà trường đã khắc phục mọi khó khăn, phân công cán bộ, giảng viên, nhân viên lần lượt đi tăng gia sản xuất, trồng mì ở Suối Dầu, Đất Sét, trồng bobo ở Suối Cát, trồng bắp ở Ninh Trang, Đá Bàn, trồng lúa ở Đất Sét, Hảo Sơn, Hòa Xuân, Hòa Quang, Vạn Phú.

Tháng 11/1980, Tỉnh ủy Phú Khánh ra Quyết định nhập Trường Đảng tại chức vào Trường Đảng

tỉnh. Ban Giám đốc Trường Đảng tỉnh lúc này gồm: đồng chí Triết Giang, ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Tuyên huấn Tỉnh ủy làm Giám đốc, các đồng chí phó giám đốc gồm: Cao Hữu Tóng, Lương Hữu, Đặng Kiếm Ba. Cơ cấu tổ chức của trường có 02 phòng và 06 khoa.

Tháng 11/1981, đồng chí Võ Hoàn Sơn được điều về làm giám đốc Trường Đảng. Năm 1982, tổ chức nhà trường được cơ cấu lại còn 03 khoa và 02 phòng. Đến năm 1984, Ban Giám hiệu Trường Đảng tỉnh Phú Khánh gồm: Hiệu trưởng Võ Hoàn Sơn, Phó Hiệu trưởng là Đặng Kiếm Ba và Trương Tiến Lán, nhà trường có 06 khoa, 02 phòng.

Tháng 4/1984, theo Hướng dẫn của Ban Tuyên huấn Trung ương, Tỉnh ủy ra Quyết định thành lập *Trường Lý luận chính trị tại chức* do đồng chí Triết Giang, ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Tuyên huấn Tỉnh ủy làm Hiệu trưởng, 2 Phó Hiệu trưởng là đồng chí Trần Mẫn và đồng chí Trần Thái Mẫn. Cán bộ nhân viên có 7 đồng chí, trụ sở của Trường Lý luận chính trị tại chức cùng một địa điểm với Trường Đảng tỉnh là số 1 Trần Hưng Đạo, Nha Trang.

Tháng 10/1986 đồng chí Võ Hoàn Sơn nghỉ hưu, đồng chí Đặng Kiếm Ba được phân công làm Quyền Hiệu trưởng, đồng chí Bùi Thị Hồng Tiến được đề bạt làm Phó Hiệu trưởng. Đến tháng 11, đồng chí Bùi Thị Hồng Tiến được bầu làm ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Phú Khánh và được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng.

Ngày 01/12/1986 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Khánh ra Quyết định hợp nhất Trường Đảng tỉnh và Trường Lý luận chính trị tại chức thành Trường Đảng tỉnh Phú Khánh. Ban Giám hiệu gồm có: đồng chí Bùi Thị Hồng Tiến - Hiệu trưởng, đồng chí Trần Thái Mẫn, Đặng Kiếm Ba là Phó Hiệu trưởng. Bộ máy nhà trường gồm có 06 khoa, 03 phòng. Năm 1987, đồng chí Trương Tiến Lán đi công tác Campuchia về được bổ

nhiệm lại làm Phó Hiệu trưởng; tháng 9/1987, đồng chí Nguyễn Phụng Tiên được đề bạt làm Phó Hiệu trưởng, đồng chí Trần Thái Mẫn nghỉ hưu.

4. Trường Đảng tỉnh Khánh Hòa - Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa từ năm 1989 đến năm 1999

Thực hiện việc chia tách tỉnh, cuối năm 1989, Trường Đảng tỉnh Phú Khánh phân công 10 cán bộ giảng viên ra xây dựng Trường Đảng tỉnh Phú Yên, 4 cán bộ được thông báo nghỉ hưu, 5 cán bộ thôi việc theo chính sách, 2 cán bộ đi lao động nước ngoài.

Năm 1990, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa có Quyết định thành lập *Trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tỉnh Khánh Hòa* trên cơ sở sáp nhập Trường Đào tạo cán bộ đoàn, Trường Công đoàn tỉnh và Trường Đảng tỉnh. Đồng chí Bùi Thị Hồng Tiến giữ chức vụ Hiệu trưởng, đồng chí Trương Tiến Lân và đồng chí Nguyễn Phụng Tiên giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng. Nhà trường đã giải quyết cho 14 cán bộ, nhân viên nghỉ hưu và nghỉ theo chế độ. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên còn lại là 38 người với 02 phòng chức năng và 07 khoa chuyên môn.

Ngày 01/7/1994, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa có Quyết định hợp nhất Trường Đào tạo bồi dưỡng cán bộ tỉnh và Trường Hành chính tỉnh thành Trường Đào tạo bồi dưỡng cán bộ tỉnh Khánh Hòa, sau đó đổi tên thành *Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa*. Ban Giám hiệu gồm đồng chí Bùi Thị Hồng Tiến giữ chức vụ Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng gồm đồng chí Trương Tiến Lân, Nguyễn Phụng Tiên, Phạm Bút Thảo.

Trong năm 1994, đồng chí Hồ Kỳ Mai được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng. Năm 1995, đồng chí Trương Tiến Lân và đồng chí Phạm Bút Thảo nghỉ hưu. Năm 1996, đồng chí Phạm Minh Chánh được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng. Đến năm 1997, đồng chí Nguyễn Nam Hà được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng. Đến năm 1997, cơ cấu tổ chức nhà trường gồm 05 khoa, 02 phòng.

Năm 1998, để ghi nhận những thành tích xuất

sắc trong công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất. PTS. Bùi Thị Hồng Tiến, Tỉnh ủy viên, Hiệu trưởng nhà trường được tặng Huân chương Lao động hạng Ba.

5. Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa từ năm 2000 đến nay

Bước vào thế kỷ XXI, đất nước có những chuyển mình mạnh mẽ, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cũng có những yêu cầu cao hơn, chuyên sâu hơn, chính quy hơn. Năm 1999, đồng chí Bùi Thị Hồng Tiến nghỉ hưu, đồng chí Phạm Minh Chánh được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng. Năm 2003, đồng chí Phạm Minh Chánh, luân chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Nam Hà giữ chức vụ Quyền Hiệu trưởng, đồng chí Hồ Kỳ Mai nghỉ hưu. Đến tháng 3/2004, đồng chí Nguyễn Nam Hà được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng, đồng chí Trần Thị Nô được bổ nhiệm giữ chức Phó Hiệu trưởng. Năm 2005, đồng chí Nguyễn Phụng Tiên nghỉ hưu, đồng chí Nguyễn Chí Tâm được điều động từ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về giữ chức Phó Hiệu trưởng. Đến năm 2008, Ban Giám hiệu gồm 3 đồng chí: Nguyễn Nam Hà, Trần Thị Nô và Nguyễn Chí Tâm.

Năm 2012, đồng chí Trần Thị Nô nghỉ hưu, đồng chí Trần Hoàng Hà được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng và đồng chí Lê Thanh Bình được điều động từ Trường Cao đẳng Sư phạm Nha Trang về giữ chức Phó Hiệu trưởng. Năm 2014, đồng chí Nguyễn Nam Hà nghỉ hưu, Tỉnh ủy điều động đồng chí Nguyễn Lê Đình Thống về giữ chức Hiệu trưởng. Năm 2015, đồng chí Nguyễn Chí Tâm và Lê Thanh Bình nghỉ hưu, đồng chí Võ Thị Kim Thơm được bổ nhiệm là Phó Hiệu trưởng. Tháng 11/2022, đồng chí Nguyễn Lê Đình Thống mất, Ban Giám hiệu hiện chỉ còn 02 đồng chí phó hiệu trưởng. Đến tháng 01/2024, Tỉnh ủy điều động đồng chí Lưu Hồng Vân, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về giữ chức Hiệu trưởng nhà trường.

Về cơ cấu tổ chức khoa, phòng của nhà trường, năm 2004 thành lập thêm Phòng Khoa học - Tư liệu - Thư viện. Lúc này nhà trường có 05 khoa và 03 phòng. Đến năm 2010, khoa Triết học và khoa Kinh tế được nhập lại thành khoa Lý luận Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nhà trường có 04 khoa và 03 phòng. Từ năm 2018 cho đến nay, thực hiện Quy định 09-QĐ/TW, ngày 13/11/2018 của Bộ Chính trị, bộ máy nhà trường được tổ chức lại còn 03 khoa và 02 phòng gồm: Khoa Lý luận cơ sở; Khoa Xây dựng Đảng; Khoa Nhà nước và pháp luật; Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học; Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, thư viện.

Đội ngũ cán bộ, giảng viên nhà trường thường xuyên được chăm lo đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Hiện nay Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa có 42 cán bộ, viên chức và 08 hợp đồng lao động theo Nghị định 111/NĐ-CP. Trong đó số lượng giảng viên là 30 người, chiếm tỷ lệ 71,42%; số lượng thạc sĩ là 30 người; số lượng có trình độ cao cấp, cử nhân chính trị là 25 người; có 03 người đang làm nghiên cứu sinh, 06 người đang theo học cao học, 03 người đang học cao cấp lý luận chính trị.

Các loại hình lớp đào tạo hiện nay do nhà trường đảm nhận khá đa dạng. Ngoài các lớp trung cấp LLCT, lớp bồi dưỡng theo ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, bồi dưỡng theo chức danh lãnh đạo cấp phòng; nhà trường đã phối hợp với các sở ngành tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ xã, phường thị trấn, cán bộ làm công tác dân tộc, công tác tín ngưỡng tôn giáo, thực hiện bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho các đồng chí diện ban thường vụ cấp huyện, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, các lớp bồi dưỡng cho giảng viên, báo cáo viên...Hiện nay Nhà trường đang phối hợp Học viện Chính trị khu vực III mở 02 lớp Cao cấp LLCT, phối hợp với Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh mở 04 lớp Cao học Luật,

phối hợp Học viện Báo chí và Tuyên truyền tuyển sinh thành công 01 lớp Cao học Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước. Năm 2024 số lớp được giao thực hiện theo Kế hoạch là 43 lớp. Nhà trường đã thực hiện được 61 lớp (4.572) lớp, đạt tỷ lệ 141,8% so với kế hoạch.

Cơ sở vật chất của nhà trường khang trang, đáp ứng được nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng hiện nay. Năm 2016, trường chuyển ra cơ sở mới tại xã Phước Đồng với diện tích hơn 3,9ha gồm 01 dãy nhà làm việc, 02 dãy phòng học, 02 hội trường, 01 nhà khách công vụ, 02 khối nhà ký túc xá, 01 nhà ăn học viên và 01 nhà ăn cán bộ giảng viên. Tuy nhiên sau khi chuyển ra cơ sở mới, cơ sở vật chất của nhà trường bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi các cơn bão năm 2017 và 2018.

Trải qua 76 năm xây dựng và phát triển, với những thành tích đạt được trong thời kỳ đổi mới, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã được Đảng, Nhà nước tặng nhiều phần thưởng cao quý: Huân chương Giải phóng hạng Ba; Huân chương Lao động hạng Nhất năm 1998; Huân chương Độc lập hạng Ba năm 2019; nhiều bằng khen và cờ thi đua của Chính phủ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, UBND tỉnh.

Tháng 6/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa ban hành Đề án 03-ĐA/TU về xây dựng và phát triển trường Chính trị chuẩn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2022-2030. Đây là cơ sở chính trị quan trọng, định hướng chiến lược cho quá trình phát triển mạnh mẽ của nhà trường trong giai đoạn tiếp theo. Trong thời gian tới Nhà trường tiếp tục phát huy những truyền thống vẻ vang mà các thế hệ cán bộ, giảng viên, nhân viên của nhà trường đã đạt được, tiếp tục đóng góp xây dựng thành trường chuẩn mức độ I vào cuối năm 2025, tạo ra một môi trường đào tạo, bồi dưỡng có chất lượng, năng động, hiện hòa và xinh đẹp, đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh./.

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ “GẮN LÝ LUẬN VỚI THỰC TIỄN” TRONG NGHIÊN CỨU, GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ HIỆN NAY TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ

*ThS. Trần Lê Na - ThS. Phan Thị Hồng
Giảng viên khoa Xây dựng Đảng*

Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về thực hành kiên trì, bền bỉ việc giáo dục lý luận chính trị cho các thế hệ người Việt Nam yêu nước. Người đã để lại cho cách mạng Việt Nam cả một di sản to lớn về giáo dục lý luận chính trị. Đó là một hệ thống quan điểm của Người về khái niệm, vai trò, về nội dung, phương châm, phương pháp dạy và học lý luận chính trị. Người khẳng định: “lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế, không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi.”¹

Học tập lý luận chính trị là nghĩa vụ đối với mọi cán bộ, đảng viên, tuy nhiên, vẫn có hiện tượng một số cán bộ, đảng viên có biểu hiện ngại học lý luận chính trị. Nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về học tập lý luận chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới, khẳng định cần: “Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực sự hiệu quả, thiết thực trong việc học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới”. Chỉ thị cũng chỉ rõ, đây là nội dung quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng về mặt tư tưởng, vừa có vai trò nền tảng, vừa có vị trí then chốt trong tình hình hiện nay. Chính vì vậy, vận dụng tư tưởng của Hồ Chí Minh về “gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành” là cần thiết và

cấp bách để nâng cao hiệu quả nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị hiện nay.

1. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người đã sớm ý thức được vai trò quan trọng của lý luận đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Lý luận - theo Hồ Chí Minh – “là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử”². Vì vậy, “lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế, không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi.”³

Nhận thức sâu sắc vai trò của lý luận, qua quá trình bôn ba, tìm đường cứu nước, tìm thấy lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin là “chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất”, Nguyễn Ái Quốc đã tích cực truyền bá tư tưởng ấy về nước. Người đã đem ánh sáng chủ nghĩa Mác-Lênin, ánh sáng của cách mạng Tháng Mười Nga soi sáng con đường cách mạng Việt Nam, thông qua việc huấn luyện, đào tạo đội ngũ cán bộ, nhằm giúp họ thấm nhuần chủ nghĩa Mác- Lênin, nắm bắt được những bài học của cách mạng thế giới, hiểu rõ được mâu thuẫn của xã hội, tính chất và mục đích, động lực của cách mạng, giai cấp lãnh đạo, phương pháp, bước đi của cách mạng Việt Nam. Từ đó, mới có thể biến lý luận cách mạng thành cách mạng vận động.

Người khẳng định: “Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác-Lênin. Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H. 2011, tập 5, tr.273

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, tập 11, tr.96

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, tập 5, tr.273

suông...lý luận cách mạng không phải là giáo điều, nó là kim chỉ nam cho hành động cách mạng; và lý luận không phải là một cái gì cứng nhắc, nó đầy tính sáng tạo; lý luận luôn luôn cần được bổ sung bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn sinh động”.⁴

Với tinh thần đó, Hồ Chí Minh luôn chú trọng đến tính thực tế, bất cứ việc gì cũng phải xuất phát từ yêu cầu thực tế, phải thiết thực. Theo Người, học tập thì theo nguyên tắc: kinh nghiệm và thực tế phải đi cùng nhau. Thí dụ khoa học chính trị dùng sách vở, bài báo bàn về chiến lược, chiến thuật làm tài liệu lý luận; lấy lịch sử và kinh nghiệm tranh đấu của Đảng làm tài liệu thực tế. Người yêu cầu học viên, “không phải học để thuộc lòng từng câu, từng chữ, đem kinh nghiệm của các nước anh em áp dụng một cách máy móc. Nhưng chúng ta phải học chủ nghĩa Mác - Lênin để phân tích và giải quyết các vấn đề cụ thể của cách mạng nước ta, cho hợp với điều kiện đặc biệt của nước ta”. Rằng, chúng ta “phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin; học tập lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng... giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng của chúng ta. Như thế chúng ta học tập lý luận là cốt để áp dụng vào thực tế”⁵. Có nghĩa là quá trình giảng dạy và học tập lý luận chính trị là làm sao cho người học nắm được phương pháp luận, giúp người học biết dùng phương pháp một cách sáng tạo để tự mình chiếm lĩnh những tri thức và có thể “sản xuất” ra những tri thức mới; biết vận dụng lý luận để giải quyết những vấn đề thực tiễn cuộc sống đặt ra.

Những tư tưởng của Người về gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành là những bài học vô giá. Tư tưởng đó không chỉ là cơ sở lý luận cho việc xác định chiến lược đào tạo con người, chủ trương, đường lối chỉ đạo phát triển nền giáo dục lý luận cách mạng của Đảng ta qua các thời kỳ

cách mạng, mà còn là những bài học, những kinh nghiệm thực tiễn giáo dục hết sức sinh động, thiết thực và hiệu quả đối với công tác giáo dục lý luận chính trị hiện nay.

2. Một số giải pháp nâng cao sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành” trong nghiên cứu, giảng dạy và học tập lý luận chính trị hiện nay tại trường chính trị tỉnh

Nhận thức sâu sắc quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ thực tiễn học tập và nghiên cứu, vận dụng tư tưởng của Người vào sự nghiệp giáo dục lý luận chính trị, trong thời gian qua, công tác giáo dục lý luận chính trị đã đạt được những kết quả quan trọng. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về ý nghĩa, vai trò và các giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh được nâng lên. Đội ngũ cán bộ, đảng viên có bước phát triển về nhận thức, trình độ, bản lĩnh chính trị và năng lực tư duy. Công tác học tập, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu, vận dụng và phát triển lý luận đã và đang giải đáp nhiều vấn đề thực tiễn đặt ra. Song nhìn chung, chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa cao; tri thức kinh điển chưa được coi trọng đúng mức; một số quan điểm, học thuyết của các nhà kinh điển chậm được nghiên cứu, nhận thức một cách đầy đủ và chậm được bổ sung, phát triển để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Chưa kịp thời phát hiện, nghiên cứu thấu đáo những vấn đề mới về lý luận và thực tiễn trong nước và thế giới⁶. Trong giảng dạy lý luận chính trị và một số hệ đào tạo, bồi dưỡng, cả người dạy và người học chưa gắn chặt lý luận với thực tiễn, còn giảng lý luận chung chung hoặc lựa chọn, xác định vấn đề thực tiễn để liên hệ, minh chứng và diễn giải lý luận chưa điển hình, chưa thực sự phù hợp với nội dung bài giảng và đối

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, tập 11, tr.95

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, tập 11, tr.95

⁶ Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới.

tượng học nên chưa cung cấp được những vấn đề lý luận và kinh nghiệm thực tế cho học viên...

Để góp phần nâng cao hiệu quả vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành” trong nghiên cứu, giảng dạy và học tập lý luận chính trị hiện nay tại các trường chính trị nói chung và Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa nói riêng trong giai đoạn hiện nay, cần thực hiện các giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, về phía các trường chính trị

Tiếp tục nghiên cứu và quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng, đặc biệt là Văn kiện Đại hội XIII (2021) của Đảng, Nghị quyết số 32-NQ/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý”, Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư “Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới” để vừa nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị của nhà trường, vừa để hình thành các đề tài nghiên cứu khoa học, các chủ đề hội thảo khoa học hoặc vận dụng vào các bài giảng.

Tiếp tục tạo điều kiện cho giảng viên học tập và rèn luyện nâng cao toàn diện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, chuyên môn, năng lực giảng dạy, nghiên cứu khoa học, năng lực thích ứng với những tiến bộ mới của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với chuyển đổi số.

Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện và ban hành Quy chế quản lý đào tạo phù hợp với mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng và điều kiện cụ thể của nhà trường dựa trên bộ Quy chế ban hành theo quyết định 6468-QĐ/HVCTQG ngày 21/12/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới việc ra đề thi, đáp án theo hướng gợi mở, gắn lý luận và

thực tiễn nhưng vẫn đảm bảo tính đảng, tính khoa học, phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

Thứ hai, phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên – chủ thể trong quá trình nghiên cứu và giảng dạy lý luận chính trị.

Tiếp tục, chủ động, tự giác, tích cực học tập, nghiên cứu khoa học để không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Người giảng viên bằng tài nghệ sư phạm, đem tâm huyết của mình truyền lửa cho học viên. Muốn truyền lửa cho học viên, giảng viên phải là những người có đủ phẩm chất, năng lực, có niềm tin vững chắc vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vào chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Đảng ta, từ đó mới truyền cảm hứng, niềm tin cho người học.

Quán triệt sâu sắc quan điểm của Bác về gắn lý luận và thực tiễn, học đi đôi với hành vào quá trình giảng dạy. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Việc học tập lý luận chính trị không phải nhằm biến các đồng chí thành những người lý luận suông mà nhằm làm thế nào cho công tác của các đồng chí được tốt hơn, nghĩa là các đồng chí phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp ấy mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong cách mạng của chúng ta. Như thế học tập lý luận cốt để áp dụng vào thực tế”⁷. Do đó, người cán bộ giảng dạy lý luận chính trị đòi hỏi phải gắn lý luận với thực tiễn trong từng bài giảng. Muốn vậy, người giảng viên phải không ngừng cập nhật tình hình địa phương, trong nước, thế giới, ... phải tăng cường đi nghiên cứu, kiểm nghiệm thực tế để nắm bắt thực tiễn, liên hệ vào bài giảng. Tránh dạy lý luận suông, “dạy chay” mà phải làm cho người học thấy được vai trò “ngọn đèn pha” của lý luận đối với thực tiễn; gợi mở cho người học áp dụng lý luận vào lĩnh vực công tác và cuộc sống.

Thêm vào đó, giảng viên cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, áp dụng các phương pháp dạy học tích cực đặc biệt là phương

⁷ Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, t.2, tr.289

pháp chuyên gia lồng ghép với các phương tiện dạy học hiện đại để không ngừng phát huy tính tích cực, chủ động học tập từ học viên. Đối tượng học viên của trường chính trị là cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác ở địa phương. Với đối tượng đặc thù này thì việc sử dụng phương pháp chuyên gia sẽ rất hiệu quả nhằm khai thác tối ưu thế mạnh cũng như không ngừng phát huy tính tích cực chủ động của học viên. Trước khi lên lớp, giảng viên cần nghiên cứu kỹ đối tượng người học. Đồng thời, trong quá trình tiếp xúc, làm việc trực tiếp với học viên trên lớp, giảng viên cần tăng cường trao đổi, thảo luận với học viên đang làm việc hoặc sinh sống tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

Thứ ba, phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu lĩnh hội tri thức lý luận đồng thời tăng cường vận dụng những tri thức lý luận học được vào thực tiễn công tác và chia sẻ những kinh nghiệm thực tiễn phong phú của học viên.

Muốn làm được điều này, trước hết phải xác định động cơ học tập đúng đắn cho học viên. Phải xác định rõ cho học viên “vì sao phải học lý luận” đúng theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Người chỉ rõ rằng: “Trước hết, Đảng ta tổ chức trường học lý luận cho cán bộ là để nâng cao trình độ lý luận của Đảng ta đặng giải quyết sự đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng và tình hình thực tế của Đảng ta, để Đảng ta có thể làm tốt hơn công tác của mình, hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ cách mạng vĩ đại của mình”⁸. Người đã chỉ dẫn một cách cặn kẽ: “Khi học tập lý luận thì nhằm mục đích học để vận dụng chứ không phải học lý luận vì lý luận, hoặc vì tạo cho mình một cái vốn lý luận để sau này đưa ra mặc cả với Đảng. Tất cả những động cơ học tập không đúng đắn đều phải tẩy trừ cho sạch”⁹. Và hơn hết Người chỉ rõ rằng: học lý luận là để “làm việc; làm người; làm cán bộ; Học để phụng sự Đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc và nhân loại”. Những dòng chữ bất hủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành phương châm chỉ đạo

việc học tập, đào tạo cán bộ của Đảng. Lời dạy của Người thể hiện sự nhất quán giữa mục đích và phương châm, phương pháp học tập, giữa việc trau dồi, nâng cao kiến thức với rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng. Đây chính là nội dung xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh, không có cái học nào hơn sự học để làm người, giúp đời, phụng sự Tổ quốc và Nhân dân, là cái học của người cách mạng, của đạo đức xã hội chủ nghĩa, của những con người thấm đẫm trong mình lý tưởng cộng sản. Chỉ khi xác định được mục tiêu, lý tưởng thì người học mới có động lực, mới tự giác, tích cực chủ động tìm mọi giải pháp để việc học đạt hiệu quả nhất.

Muốn xác định được động cơ học tập đúng đắn cho học viên, ngoài việc tăng cường tuyên truyền, vận động thì cấp ủy – nơi cử học viên đi học cần làm tốt công tác tư tưởng đối với những người được cử đi học hiểu và quán triệt sâu sắc tầm quan trọng của việc học lý luận chính trị là yêu cầu thường xuyên, hằng ngày, bức thiết đối với mỗi cán bộ, đảng viên. Đồng thời, trường chính trị cần tổ chức một tuần lễ học viên sau khi học viên bước vào đợt học chính thức đầu tiên, để quán triệt sâu sắc tầm quan trọng của sự nghiệp nghiên cứu và học tập lý luận chính trị.

Nói tóm lại, quán triệt và vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về “gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành” có vai trò rất quan trọng trong công tác giáo dục lý luận chính trị ở Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa nói riêng và hệ thống các trường chính trị nói chung trong giai đoạn hiện nay. Thông qua đào tạo lý luận chính trị, Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục được xây dựng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo của Đảng, xây dựng con người mới – con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Vì thế, để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục lý luận chính trị đòi hỏi giảng viên và học viên đều phải có sự nỗ lực lớn, phải thực sự nhận thức sâu sắc ý nghĩa vai trò quan trọng của giáo dục lý luận chính trị để thay đổi cách nghĩ, cách làm sao cho hiệu quả nhất./.

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, tập 11, tr.95

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, tập 11, tr.95

VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG TA VỀ PHÁT HUY DÂN CHỦ TRONG NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ VÀO CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY TẠI CÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ HIỆN NAY

*ThS. Vũ Đông An
Giảng viên phòng TC, HC, TT, TL*

Có thể nói, nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn là những nội dung chủ yếu trong công tác lý luận của Đảng, có mối quan hệ mật thiết với nhau; là cơ sở cho công tác tuyên truyền, giáo dục, đấu tranh tư tưởng, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về nền tảng tư tưởng; đường lối cách mạng của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong mỗi giai đoạn.

Xuất phát từ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm của các trường chính trị cấp tỉnh hiện nay, đội ngũ giảng viên các trường chính trị đang đảm đương các nhiệm vụ khá nặng nề, từ giảng dạy đến trực tiếp tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương. Đây được xác định là một trong những nhóm nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của các trường chính trị, là động lực thúc đẩy sự phát triển của đội ngũ cán bộ, giảng viên, đòi hỏi họ phải nỗ lực phấn đấu, nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Nghiên cứu lý luận chính trị là lĩnh vực có vai trò rất quan trọng, làm cơ sở lý luận, khoa học cho công tác lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Để đẩy mạnh nghiên cứu lý luận chính trị, Đảng ta đã coi trọng việc phát huy, thực hành dân chủ, tự do sáng tạo trong nghiên cứu. Trong nhận thức về phát huy dân chủ trong nghiên cứu lý luận, Đảng ta quan niệm một cách biện chứng, toàn diện rằng dân chủ phải đi liền với kỷ cương, kỷ luật, gắn với trách nhiệm của người nghiên cứu trước Đảng, trước Dân tộc, “Coi trọng việc xây dựng môi trường dân chủ

đi đôi với nêu cao trách nhiệm chính trị của tổ chức và cá nhân hoạt động lý luận”¹⁰. Vì vậy, trong quá trình nhận thức và vận dụng, cần lưu ý những vấn đề cốt lõi liên quan đến công tác nghiên cứu và giảng dạy lý luận chính trị như sau:

Đối với công tác nghiên cứu lý luận: Trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta chủ trương xây dựng môi trường dân chủ trong nghiên cứu lý luận, tạo nhiều cơ hội cho nhà khoa học tiếp cận thông tin, khuyến khích các nhà khoa học bày tỏ suy nghĩ độc lập, chính kiến khoa học, ý kiến khác nhau trong tranh luận khoa học sẽ được tôn trọng và bảo lưu. Nhiều luận điểm khoa học qua nghiên cứu đã được ghi nhận, trở thành cơ sở cho việc hoạch định chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Lý luận khoa học, do bản chất của nó chỉ có thể tồn tại, phát triển trong môi trường dân chủ và dân chủ là động lực của lý luận khoa học. Không có dân chủ thì không có sáng tạo, không có đột phá, không có cái mới trong nghiên cứu lý luận; từ đó lý luận sẽ cằn cỗi, xơ cứng, thiếu sức sống. Tuy nhiên, việc phát huy, thực hành dân chủ không được dẫn đến phủ nhận, hạ thấp những nguyên lý cơ bản, nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Phải giữ vững kỷ luật phát ngôn trong nghiên cứu, trình bày lý luận, khi công bố các kết quả nghiên cứu phải theo quy định của Đảng, Nhà nước, đề cao trách nhiệm chính trị của cá nhân trước Đảng, Nhà nước, trước tổ chức... Việc coi trọng phát huy, thực hành dân chủ, tự do sáng tạo trong nghiên cứu đã được khẳng định trong nhiều nghị quyết của Đảng ta. Từ Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX, Nghị quyết Trung ương 5 khóa X; đặc biệt, Bộ Chính trị

¹⁰ Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 9/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030.

khóa XI đã ban hành Quy định số 285-QĐ/TW, ngày 25/4/2015 về “Dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan đảng, nhà nước”. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XI đã yêu cầu phải “tạo môi trường dân chủ thảo luận, tranh luận khoa học, khuyến khích tìm tòi, sáng tạo, phát huy trí tuệ của cá nhân và tập thể trong nghiên cứu lý luận. Khẩn trương ban hành quy chế dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị”¹¹. Nghị quyết 37/NQ-TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030 cũng đã xác định phương châm “Coi trọng việc xây dựng môi trường dân chủ đi đôi với nêu cao trách nhiệm chính trị của tổ chức và cá nhân hoạt động lý luận. Kết hợp chặt chẽ nghiên cứu lý luận với tổng kết thực tiễn; nâng cao năng lực và chất lượng dự báo, định hướng nghiên cứu trong từng thời kỳ”¹². Đại hội XIII của Đảng khẳng định cần “đầu tư thích đáng cho việc xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ lý luận; có chế độ chính sách thỏa đáng nhằm thu hút, trọng dụng các chuyên gia đầu ngành; cần phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo những người có năng khiếu lý luận, có năng lực tư duy sáng tạo, say mê nghiên cứu lý luận”¹³.

Trong những năm qua, đội ngũ giảng viên trường chính trị tinh luôn là lực lượng xung kích hàng đầu trực tiếp tham gia thực hiện toàn bộ quá trình nghiên cứu: từ việc xác định vấn đề cần nghiên cứu, các loại hình nghiên cứu đến xây dựng đề cương nghiên cứu và trực tiếp tham gia biên soạn tài liệu, giáo trình, viết sách chuyên khảo, chuyên đề khoa học, tổng kết, hoàn thiện đề tài khoa học, công bố kết quả nghiên cứu và thực hiện các giải pháp ứng dụng vào thực tiễn. Từ đó, việc phát huy dân chủ nghiên cứu đã khơi dậy tiềm năng sáng tạo trong giảng viên.

Đôi với công tác giảng dạy lý luận chính trị:
Trong quá trình lãnh đạo đổi mới đất nước, Đảng ta đã khẳng định: “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo nhu cầu phát triển xã hội, nâng cao chất lượng theo yêu cầu chuẩn hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, phục vụ đắc lực sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Để đạt được mục tiêu trên, vấn đề dân chủ, phát huy dân chủ trong giáo dục và đào tạo phải được đặc biệt coi trọng. Đặc biệt, trong giảng dạy lý luận chính trị để đạt hiệu quả cao cần phát huy vai trò và trách nhiệm của giảng viên - người dẫn dắt, định hướng trong công tác giáo dục tư tưởng chính trị. Bởi vì, khi đứng trên bục giảng, mỗi lời nói, hành động của giảng viên sẽ tác động rất lớn đến tư tưởng và hành động của người học. Hơn nữa, mục tiêu trong giảng dạy lý luận chính trị là không chỉ cung cấp cho người học kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ, mà còn phải trang bị cho họ thế giới quan, phương pháp luận, lập trường, quan điểm chính trị đúng đắn.

Trong quá trình giảng dạy, phát huy dân chủ về phía người giảng là việc các giảng viên được chủ động làm chủ công việc của mình, từ cách sắp xếp, làm chủ kiến thức cho đến lựa chọn phương pháp truyền đạt phù hợp, từ đó họ sẽ có nhiều cảm hứng, nội dung, phương pháp của họ không lặp đi lặp lại nhàm chán. Cụ thể, muốn cho người học tiếp thu được nội dung môn học, mỗi giảng viên một mặt phải nhuần nhuyễn kiến thức, mặt khác phải đam mê, nhiệt huyết với bài giảng của mình. Bên cạnh đó, dân chủ trong giảng dạy đòi hỏi giảng viên còn phải làm chủ về phương pháp giảng dạy, không thể truyền đạt thông tin như một cái máy đọc mà phải huy động khả năng ngôn ngữ, cử chỉ điệu bộ, thái độ, hình ảnh... Bởi vì, “dạy học hiệu quả là điều gì đó cao hơn sự truyền tải thông tin thành công”. Và trong lớp học, khả năng nhận thức của từng người

¹¹ĐCSVN: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2011, tr.256.

¹²Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 9/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030, H, 2014.

¹³ĐCSVN: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII, t.I, Nxb CTQG Sự Thật, Hà Nội, H, 2021, tr.182.

khác nhau, người giảng viên cần nắm rõ đối tượng, khả năng nhận thức của học viên để tìm ra cách thức giảng dạy cho phù hợp.

Dân chủ trong giảng dạy còn được thể hiện qua mối quan hệ giữa giảng viên và học viên, giữ mối quan hệ bình đẳng, hợp tác, dân chủ khi tham gia vào quá trình học tập trên lớp. Trong đó, người thầy phải luôn giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà sư phạm, tôn trọng người học, không được xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể của người học; đánh giá công bằng, khách quan kết quả học tập, rèn luyện của người học; không ép buộc người học học tập vì mục tiêu, lợi ích cá nhân; thường xuyên đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá. Ngược lại, học viên phải cầu thị đối với giảng viên, tôn trọng cán bộ, nhân viên nhà trường và bạn học. Dân chủ trong quá trình giảng dạy chính là việc tạo mọi điều kiện để mỗi bên có thể truyền đạt và tiếp thu những kinh nghiệm, kiến thức mà không gặp rào cản; lấy người học làm trung tâm, trao quyền tự chủ cho người học. Mục tiêu đặt ra sau mỗi chuyên đề giảng dạy của giảng viên là khai phá sức sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề thực tiễn cho học viên. Nếu trong quá trình học, người học được nêu ý kiến, được tranh luận để làm rõ vấn đề hay để học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau thì họ mới hứng thú và tích cực tham gia vào quá trình học tập trên lớp.

Với những quan điểm nêu trên, để tiếp tục phát huy dân chủ trong nghiên cứu và giảng dạy lý luận đối với Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, thiết nghĩ cần nghiên cứu thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, trong nghiên cứu lý luận chính trị, mỗi cán bộ, giảng viên cần nắm vững mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn và việc kiên định, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Cách tốt nhất để bảo vệ một học thuyết khoa học là phải phát triển sáng tạo nó cho phù hợp với

điều kiện lịch sử mới. Ngày nay, sự biến đổi của tình hình thế giới và trong nước cũng đặt ra nhiều thách thức cho việc kiên định và sáng tạo, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin đòi hỏi những người nghiên cứu lý luận chính trị phải nhận thức sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực tư duy lý luận sáng tạo, nắm vững phương pháp tư duy biện chứng, thường xuyên bám sát sự biến đổi cụ thể của tình hình thực tiễn trong nước và thế giới.

Thực tiễn là cơ sở, động lực, mục đích của lý luận, là tiêu chuẩn của chân lý. Do đó nghiên cứu lý luận chính trị, việc thực hành dân chủ trong nghiên cứu phải lấy thực tiễn là điểm xuất phát và điểm đến của lý luận, phải phù hợp với sự biến đổi của thực tiễn, phải chú ý đến lợi ích thực tiễn, hiệu quả thực tiễn. Thực tiễn là tiêu chuẩn cao nhất của nghiên cứu lý luận, phải quán triệt quan điểm lịch sử - cụ thể trong nghiên cứu.

Thứ hai, trong công tác giảng dạy lý luận chính trị, giảng viên cần tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy.

Phương pháp giảng dạy lý luận chính trị hiện nay cũng rất phong phú, đa dạng, được giảng viên trong Nhà trường thường xuyên áp dụng. Mỗi phương pháp có những ưu điểm và hạn chế nhất định, do vậy cần có sự nghiên cứu, kết hợp nhuần nhuyễn, hợp lý nhằm kích thích sự hứng thú và sáng tạo. Học viên của Nhà trường thường đã có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội..., họ đã có những hiểu biết và kinh nghiệm thực tiễn đáng quý và giảng viên có thể tận dụng điều này để tăng thời lượng trao đổi, đối thoại, sử dụng tình huống, chia sẻ thông tin trong lớp học nhằm phát huy tính dân chủ, chủ động, sáng tạo của người học, khắc phục được tình trạng áp đặt kiến thức một chiều.



Ảnh: Một tiết giảng tại Hội thi giảng viên dạy giỏi Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa năm 2024

Thứ ba, cần phát huy dân chủ trong sinh hoạt, trao đổi, thảo luận trên lớp.

Cần phát huy tính dân chủ trong sinh hoạt, tăng cường thảo luận, trao đổi có vai trò rất quan trọng để mở rộng kiến thức, kích thích tư duy sáng tạo, sở trường của học viên. Bên cạnh đó, trong thảo luận, trao đổi phải chú ý đến tâm lý người học, bởi lẽ thảo luận, trao đổi vừa giúp hệ thống lại kiến thức đã dạy, đã học, vừa bổ sung cho người học những kiến thức mới, mở rộng tri thức; vừa tạo cho người học hứng thú, tự do trao đổi bàn bạc, ham thích tìm hiểu, khám phá và nhu cầu sáng tạo. Trong quá trình thảo luận, trao đổi, người dạy phải có phương pháp khéo léo, phù hợp để dẫn dắt để người học tích cực, tự giác, xung phong phát biểu, luận giải làm sáng tỏ vấn đề, tạo khả năng tiếp thu của người học nhanh hơn, hiệu quả hơn.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước; đây cũng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, thể hiện bản chất tốt đẹp của Nhà nước ta. Và đúng theo tinh thần đó, việc phát huy dân chủ không dừng ở lại ở các luận điểm văn kiện, mà đã được thực thi trong thực tế. Việc tạo được môi trường thuận lợi, có cơ chế đầu tư nguồn lực thỏa đáng cho các công trình nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; phát huy dân chủ trong nghiên cứu lý luận sẽ là động lực to lớn trong sáng tạo trong lý luận, đồng thời phải giữ nghiêm kỷ cương trong trong tuyên truyền, giảng dạy theo quy định tạo điều kiện thuận lợi cho công tác nghiên cứu lý luận gắn với hoạt động thực tiễn, đáp ứng ngày càng cao yêu cầu của công cuộc đổi mới đất nước, nhằm thực hiện mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”./.

NÂNG CAO NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

*ThS. Nguyễn Thu Hiền
Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở*

Nghiên cứu khoa học là chức năng, nhiệm vụ của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo Quy định số 09-QĐi/TW ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương. Chức năng, nhiệm vụ này vừa là sự khẳng định vai trò quan trọng của trường chính trị nhưng cũng đặt ra những thách thức lớn đối với các trường chính trị. Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cho hệ thống chính trị cấp cơ sở và các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Cùng với hoạt động giảng dạy thì nghiên cứu khoa học là một nhiệm vụ không thể thiếu của giảng viên.

Đây là hai hoạt động có mối quan hệ gắn bó hữu cơ chặt chẽ với nhau và hỗ trợ cho nhau. Giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học vừa củng cố được kiến thức chuyên môn vừa có điều kiện mở rộng, hiểu biết nhiều hơn những kiến thức từ chuyên ngành khác. Vì khi tham gia nghiên cứu khoa học sẽ giúp giảng viên lựa chọn thông tin, kiến thức, bổ sung thêm lượng kiến thức mới để hoàn thiện những kiến thức của chính mình.

Nghiên cứu khoa học giúp giảng viên mở rộng được vốn kiến thức của mình và vận dụng những kiến thức lý luận ấy vào trong thực tiễn giảng dạy. Đồng thời nghiên cứu khoa học còn giúp cho người giảng viên có được phong cách và phương pháp làm việc khoa học, đặt các vấn đề trong một khung tác động đa chiều với cách nhìn khách quan, chính xác.

Bên cạnh đó, thông qua nghiên cứu khoa học còn giúp cho giảng viên rèn luyện khả năng tư duy, kỹ năng phân tích, tổng hợp, so sánh, đánh giá, kỹ năng làm việc độc lập, kỹ năng làm việc nhóm... với nhiều hình thức nghiên cứu khác nhau như: viết tham luận, viết bài cho trang Website của trường, viết bài cho các hội thảo, viết bài nội san (thông tin

lý luận và thực tiễn), viết bài cho các tạp chí, báo chuyên ngành, làm đề tài nghiên cứu khoa học...

Tham gia nghiên cứu khoa học còn giúp giảng viên tìm hiểu, cập nhật những thông tin, kiến thức mới, bổ trợ cho bài giảng của mình sinh động hơn, làm cho bài giảng có tính thời sự, tính khoa học và tính thực tiễn. Bởi vì, để có một bài giảng hay buộc giảng viên phải có kiến thức chuyên môn vững, tầm hiểu biết rộng. Muốn vậy, giảng viên phải tự học, không ngừng nghiên cứu tìm tòi kiến thức bằng nhiều hoạt động trong đó có hoạt động nghiên cứu khoa học. Qua tham gia nghiên cứu khoa học, giảng viên sẽ thấy được những hạn chế, những "lỗ hổng" trong kiến thức của mình để kịp thời bổ sung, cập nhật. Nghiên cứu khoa học sẽ làm cho giảng viên nhất là giảng viên trẻ trưởng thành nhanh chóng góp phần vào nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác nghiên cứu khoa học, trong những năm gần đây, việc đẩy mạnh nghiên cứu khoa học đã được lãnh đạo Nhà trường xác định là một trong những hoạt động chủ yếu để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, đồng thời nâng cao chất lượng giảng dạy của Nhà trường. Chính vì vậy, Đảng ủy và Ban giám hiệu Nhà trường luôn quan tâm đến công tác nghiên cứu khoa học, lãnh đạo và chỉ đạo kịp thời, quan tâm sâu sát nên hoạt động nghiên cứu khoa học của Nhà trường đã có những chuyển biến bước đầu và khởi sắc.

Với đội ngũ 30 giảng viên, trong đó có 03 đồng chí đang học nghiên cứu sinh, 29 thạc sĩ, 01 cử nhân, đây là đội ngũ có đủ năng lực chuyên môn để tiến hành tham gia nghiên cứu khoa học, góp phần vào nâng cao chất lượng giảng dạy của Nhà trường. Tuy nhiên, thực tế cho thấy hoạt động nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị

tỉnh Khánh Hòa chưa tương xứng với năng lực và yêu cầu của trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Năm 2024, Nhà trường thực hiện được 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, 04 đề tài nghiên cứu cấp trường, 01 hội thảo cấp Bộ, 03 hội thảo cấp trường và biên soạn 04 cuốn sách. Bên cạnh đó, các hoạt động nghiên cứu khoa học chưa thu hút được nhiều giảng viên tham gia, các bài viết chủ yếu là vì trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ giờ khoa học. Giảng viên còn ngại tham gia nghiên cứu khoa học nên chưa chú tâm đến hoạt động nghiên cứu khoa học mà chỉ quan tâm và dành nhiều thời gian cho công tác giảng dạy.

Xuất phát từ vai trò của công tác nghiên cứu khoa học và thực tiễn tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa trong việc nghiên cứu khoa học, cá nhân tôi xin đề xuất một số giải pháp sau:

Thứ nhất, giảng viên cần đổi mới cả về nhận thức, tư duy và phương pháp tiến hành nghiên cứu khoa học.

Vì, nghiên cứu khoa học là một việc không dễ dàng, đòi hỏi sự đầu tư và phương pháp làm việc nghiêm túc. Nghiên cứu khoa học dễ trang bị thêm kiến thức phục vụ tốt nhất cho công tác giảng dạy, nên giảng viên cần tiến hành với tinh thần tự giác, và sự đam mê.

Về nhận thức, cần thay đổi việc làm vì trách nhiệm nghĩa vụ mà cần phải nhận thấy nghiên cứu khoa học là điều kiện tiên quyết quyết định đến chất lượng của công tác giảng dạy. Nghiên cứu khoa học cần có sự đầu tư về thời gian và chất xám của đội ngũ giảng viên. Đề từ thực tế nghiên cứu khoa học giảng viên đề xuất các kiến nghị và giải pháp để Lãnh đạo Nhà trường có những hỗ trợ kịp thời.

Mặt khác, không chỉ thay đổi trong nhận thức và tư duy mà còn cần thay đổi về phương pháp tiến hành khoa học để nâng cao chất lượng cũng như hiệu suất làm việc.

Thứ hai, Nhà trường cần có các biện pháp nhằm khuyến khích đội ngũ giảng viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học.

Xây dựng cơ chế khuyến khích đội ngũ cán bộ, giảng viên thực hiện các hoạt động nghiên cứu thực tiễn lãnh đạo, quản lý của cấp ủy đảng và chính quyền các cấp; thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, phương pháp nghiên cứu khoa học, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp nghiên cứu định tính, định lượng để đáp ứng yêu cầu gia tăng hàm lượng thực tiễn trong các công trình nghiên cứu. Khuyến khích và cử giảng viên tham gia các lớp tập huấn về nghiên cứu khoa học do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức; các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, phương pháp nghiên cứu khoa học do các tổ chức nghiên cứu, các cơ sở giáo dục đại học tổ chức.

Xây dựng các nhóm nghiên cứu để bảo đảm tính chủ động trong nghiên cứu; sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu theo yêu cầu, chỉ đạo của tỉnh ủy, thành ủy và đặt hàng của các cơ quan, tổ chức.

Phát huy vai trò của đơn vị tham mưu quản lý khoa học trong tư vấn, hỗ trợ giảng viên tiến hành các hoạt động nghiên cứu khoa học. Phát huy vai trò của các khoa và từng giảng viên trong tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học cũng như tự bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học.

Bảo đảm nguồn lực tài chính cho các hoạt động nghiên cứu khoa học của trường nói chung và các hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, tư vấn chính sách nói riêng.

Tranh thủ sự quan tâm của tỉnh ủy đối với trường chính trị, trong đó có hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, tư vấn chính sách. Kết nối với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; các tổ chức nghiên cứu và các cơ sở giáo dục đại học, các trường chính trị khác trong tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, tư vấn chính sách.

Từng bước hình thành và phát huy các kênh để nắm bắt các vấn đề kinh tế - xã hội, nhu cầu nghiên cứu trên các lĩnh vực cụ thể để tổ chức và phối hợp

tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học sát với nhu cầu thực tiễn của địa phương. Thực hiện Đề án xây dựng trường chính trị chuẩn để nâng cao tiềm lực; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học của trường.

Bối cảnh mới đang đặt ra những yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể đối với các hoạt động nghiên cứu khoa học của các trường chính trị trong tham gia tổng kết thực tiễn, tư vấn chính sách tại địa phương. Để thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ này, các trường chính trị cần chủ động xây dựng chiến lược nghiên cứu khoa học, trong đó xác định hướng chủ đạo là nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, tư vấn chính sách tại địa phương. Đồng thời, xác định và thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao tiềm lực và bảo đảm các điều kiện để tổ chức thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ này, như cần có chế độ khen thưởng đối với các cá nhân và tập thể có thành tích trong nghiên cứu khoa học nhằm tạo động lực và kích thích tính tích cực tự giác của giảng viên đối với công tác nghiên cứu khoa học.

Thứ ba, cần tăng cường đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động nghiên cứu khoa học. Ngoài nguồn từ kinh phí từ ngân sách, Nhà trường cần trích lập một phần kinh phí từ các lớp ngoài kế hoạch để đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học.

Xây dựng và ban hành quy chế, quy định về nghiên cứu khoa học của trường trên cơ sở thực hiện Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các quy định, hướng dẫn của Nhà nước và Đảng bộ, chính quyền tỉnh, thành phố. Trong đó, các trường quy định cụ thể quy trình, thủ tục và trách nhiệm của các bên liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học nói chung và các hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, tư vấn chính sách nói riêng.

Công khai, minh bạch quy trình, thủ tục, chế độ, chính sách liên quan đến nghiên cứu khoa học. Công khai quy trình, thủ tục, biểu mẫu phục vụ các hoạt động nghiên cứu khoa học cũng như thông tin đặt hàng, mời đăng ký thực hiện các nhiệm vụ khoa học tới toàn thể viên chức.

Thắt chặt mối quan hệ với các ban Đảng của tỉnh ủy; các sở, ngành; các cấp ủy đảng và chính quyền các cấp trong kết nối, chia sẻ nhu cầu cũng như hợp tác trong tổ chức các hoạt động nghiên cứu, tổng kết thực tiễn và tư vấn chính sách.

Bảo đảm các chế độ, chính sách khuyến khích viên chức tham gia nghiên cứu khoa học và công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước. Đổi mới các hoạt động quản lý nghiên cứu khoa học theo hướng chuyên đổi số.

Thứ tư, xây dựng chiến lược nghiên cứu khoa học, trong đó xác định trọng tâm là hướng vào tổng kết thực tiễn, tư vấn chính sách tại địa phương

Xác định nhất quán quan điểm, mục tiêu đầu tư phát triển và tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học của trường chính trị nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ tổng kết thực tiễn, tư vấn chính sách, trở thành hướng chủ đạo trong nghiên cứu khoa học của trường chính trị.

Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; mục tiêu, định hướng, chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ, chính quyền tỉnh, thành phố; các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương để chủ động tổ chức các hoạt động nghiên cứu theo hướng cung cấp các luận cứ khoa học để đề xuất, kiến nghị các giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả trên thực tiễn hoặc tư vấn hoàn thiện hệ thống chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; định hướng, mục tiêu và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Huy động các nguồn lực cho hoạt động nghiên cứu khoa học của trường chính trị nói chung và các hoạt động tổng kết thực tiễn, tư vấn chính sách nói riêng,/.

**TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TỔNG KẾT THỰC TIỄN ĐỊA PHƯƠNG
ĐỒNG HÀNH VỚI CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG
NGHIÊN CỨU THỰC TẾ CỦA GIẢNG VIÊN, THỰC HIỆN CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ
CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ, ĐÁP ỨNG TIÊU CHÍ TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN**

ThS. Lê Thị Kim Chung
Phó Trưởng khoa Nhà nước và pháp luật

1. Chức năng, nhiệm vụ của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa về công tác tổng kết thực tiễn

Như mọi trường chính trị cấp tỉnh trong cả nước, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy Khánh Hòa, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; “có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương về lý luận chính trị - hành chính; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về một số lĩnh vực khác; *tham gia tổng kết thực tiễn*, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương”¹⁴.

Quy định số 09-QĐi/TW, ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cũng quy định rất cụ thể về các nhiệm vụ của trường chính trị. Theo đó, ngoài nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các kiến thức ở các lĩnh vực khác cho cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng, chính quyền và các đoàn thể từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở; đào tạo, bồi dưỡng các cán bộ được quy hoạch; bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng cho các chức danh, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

và các cơ quan liên quan hướng dẫn và bồi dưỡng nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy cho đội ngũ giảng viên của trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện; đào tạo, bồi dưỡng cho các đối tượng khác, các chương trình khác theo chỉ đạo của Tỉnh ủy; Trường Chính trị còn có một nhiệm vụ rất quan trọng là *tham gia tổng kết thực tiễn ở địa phương, cơ sở*, tổ chức nghiên cứu khoa học phục vụ giảng dạy, học tập¹⁵.

Lâu nay, tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, công tác tổng kết thực tiễn địa phương chưa được chú trọng đúng mức. Công tác này thường nằm ẩn trong công tác nghiên cứu khoa học của giảng viên. Nay, theo tiêu chí để xếp loại trường chính trị chuẩn được ban hành theo Quy định số 11-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, ngày 19/5/2021 về trường chính trị chuẩn, ở chuẩn mức 1, có chỉ rõ:

*“Kết quả nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của nhà trường được chuyển giao cho các cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Có báo cáo kiến nghị, đề xuất tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc trung ương, các cơ quan trung ương từ kết quả nghiên cứu đề tài, hội thảo khoa học từ cấp tỉnh trở lên”*¹⁶.

Như vậy, nếu hoạt động tổng kết thực tiễn, nghiên cứu thực tế, nghiên cứu khoa học mà chưa chuyển giao kết quả cho các cá nhân, tổ chức hay chưa có kiến nghị, đề xuất gửi đến cơ quan Tỉnh ủy, hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhiệm vụ triển khai các hoạt động liên quan thì coi như là Trường Chính trị tỉnh chưa hoàn thành được nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và tổng kết thực tiễn.

¹⁴ Điều 1 Quy định số 09-QĐi/TW ngày 13 tháng 11 năm 2018, của Ban Chấp hành Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

¹⁵ Điều 2 tài liệu đã dẫn.

¹⁶ Khoản 3 Điều 9 Quy định số 11-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương ban hành ngày 19/5/2021 về trường chính trị chuẩn.

Nhiều năm qua, công tác nghiên cứu khoa học hay tổng kết thực tiễn tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa tuy có nhưng hầu hết đều chưa chú ý công đoạn cuối cùng, kết quả nghiên cứu khoa học chưa thực hiện công đoạn chuyển giao hay triển khai thực hiện chưa bài bản. Công tác tổng kết thực tiễn còn mờ nhạt, tuy có hiện ra trong các công trình nghiên cứu, các báo cáo thu hoạch nghiên cứu thực tế hoặc các bài viết đăng trên các báo, tạp chí nhưng chưa có tập hợp, tổng hợp đề xuất đến tỉnh ủy hay cơ quan chức năng hay chính quyền địa phương. Vì vậy, giá trị thực tiễn của các đề xuất chỉ dừng lại tác động xã hội, đối với những đối tượng tiếp cận với bài báo, tự lắng nghe, tự thấy đúng, tự làm theo, chưa trở thành chủ trương, chỉ đạo từ cơ quan có thẩm quyền.

Các năm gần đây, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã có nhận diện, Tỉnh ủy đã có chỉ đạo, Ban Giám hiệu đã có kế hoạch và triển khai nhiều hoạt động để từng bước nâng tầm nhà trường, đáp ứng các tiêu chí trường chính trị chuẩn do Quy định 11 của Ban Chấp hành Trung ương đề ra với mục tiêu đạt chuẩn mức 1 dự kiến vào cuối năm 2025. Tuy nhiên, mục tiêu vẫn còn ở phía trước, vẫn cần sự nỗ lực hơn nữa từ tất cả các bộ phận, giảng viên và chuyên viên nhà trường thì mới mong đạt được mục tiêu đúng tiến độ, cũng như duy trì phát huy được nhịp độ và kết quả trong thời gian tới.

Công tác nghiên cứu thực tế của giảng viên không chỉ dừng lại ở thực hiện nhiệm vụ của giảng viên theo quy định là 15 ngày đối với giảng viên và 10 ngày đối với giảng viên chính; nay Trường đang xây dựng đề án đưa giảng viên đi nghiên cứu thực tế thời hạn 3 tháng – 6 tháng – 12 tháng, với mong muốn bổ sung kiến thức thực tiễn cho giảng viên để về giảng dạy tốt hơn, nhưng mặt khác hoạt động này cũng tạo ra cơ hội lớn cho giảng viên tham gia vào công tác tổng kết thực tiễn và có nhiều ý tưởng để thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học.

2. Một số giải pháp tăng cường công tác tổng kết thực tiễn, nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học và hoạt động nghiên cứu thực tế của giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa

Với thực tế đã phân tích ở trên, để tăng cường hơn nữa công tác tổng kết thực tiễn, nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học và nghiên cứu thực tế của giảng viên nhà trường, tác giả xin nêu một số đề xuất đối với Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa có thể triển khai các hoạt động sau:

Thứ nhất, tiến hành rà soát các công trình nghiên cứu khoa học gần đây, nếu có công trình chưa thực hiện chuyển giao thì có thể tổ chức thực hiện chuyển giao ngay để phát huy giá trị thực tiễn của công tác nghiên cứu khoa học. Nguyên nhân có thể do tác giả bận công tác khác chưa chú ý mà bộ phận quản lý khoa học cũng chưa sâu sát nên công đoạn này bị bỏ qua hoặc lãng quên.

Thứ hai, tổ chức tốt hơn công tác đưa giảng viên đi nghiên cứu thực tế, có sự gắn kết với đơn vị nghiên cứu thực tế địa phương để địa phương chia sẻ thông tin thực tiễn cho giảng viên. Từ đó, giảng viên có thể tham gia hoặc phối hợp địa phương thực hiện công tác tổng kết thực tiễn địa phương, xây dựng các đề xuất, kiến nghị hợp lý, có căn cứ và khả thi.

Thứ ba, Ban Giám hiệu cần đề nghị với Tỉnh ủy chỉ đạo cho các cấp ủy Đảng trong tỉnh tạo thêm điều kiện cho giảng viên cơ hội cùng thâm nhập thực tế công việc với các cơ quan khác thì Trường Chính trị sẽ dễ có những nhận định tổng kết thực tiễn chuẩn xác và đề xuất hợp lý. Ví dụ cho cơ hội mỗi giảng viên nhà trường sẽ gắn công việc với một hoạt động ở một cơ quan cụ thể trong 3 tháng, 6 tháng, hoặc 1 năm, mỗi tuần đến 1 lần giờ giấc do giảng viên và cơ quan sắp xếp, cùng tham dự một số hoạt động của cán bộ, công chức trong cơ quan. Đây là hình thức nghiên cứu thực tế linh hoạt.

Nhưng nếu không có cơ chế chỉ đạo từ cấp trên, không có cơ hội cho giảng viên được thâm nhập.

Thứ tư, song song với hoạt động nghiên cứu khoa học, Ban Giám hiệu cần chỉ đạo công tác tổng hợp rút ra các kiến nghị, đề xuất và gửi kịp thời đến cơ quan có thẩm quyền. Cụ thể như sau một hội thảo khoa học, hoặc sau 6 tháng các giảng viên đã có báo cáo nghiên cứu thực tế, Nhà trường có thể có báo cáo tổng hợp các đề xuất khả thi gửi đến Tỉnh ủy hoặc chính quyền địa phương có liên quan để họ có chỉ đạo tiếp thu. Việc làm này vừa đòi hỏi tăng chất lượng công tác nghiên cứu khoa học, vừa phát huy giá trị thực tiễn của các nghiên cứu trả lời của đội ngũ trí thức của nhà trường.

Thứ năm, Ban Giám hiệu cần đề nghị với Tỉnh ủy để hàng năm khi tỉnh thực hiện hoạt động tổng kết

thực tiễn, sẽ có phân công sự tham gia của Trường Chính trị, vừa là tạo điều kiện cho Trường tiếp cận với thực tiễn địa phương, vừa đào tạo bồi dưỡng giảng viên qua thực tiễn, vừa là phát huy vai trò và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường.

Mọi việc triển khai lần đầu bao giờ cũng khó khăn, nhưng đội ngũ giảng viên Trường Chính trị được đào tạo khá bài bản, đã có những đóng góp khoa học ở nhiều lĩnh vực, cần có sự ghi nhận và tạo điều kiện để phát huy. Hy vọng với những nỗ lực của lãnh đạo và giảng viên của Nhà trường, công tác nghiên cứu khoa học và tổng kết thực tiễn của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa sẽ ngày càng khởi sắc./.

ĐỊNH HƯỚNG CỦA HOẠT ĐỘNG TỔNG KẾT THỰC TIỄN PHỤC VỤ NGHIÊN CỨU, BỔ SUNG LÝ LUẬN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU TRONG CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA TRONG BỐI CẢNH MỚI

ThS. Lê Thị Bích Hạnh
Giảng viên khoa Lý luận cơ sở

Nhằm nâng cao hiệu quả tổng kết thực tiễn phục vụ nghiên cứu bổ sung, phát triển lý luận gắn với công tác giảng dạy của giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, bản thân người giảng viên cần nhận thấy những biến đổi mới của bối cảnh thực tiễn hiện nay từ đó nhận thấy được những vấn đề cần giải quyết nhằm nâng cao hiệu quả tổng kết thực tiễn phục vụ cho nghiên cứu bổ sung, phát triển lý luận gắn với công tác giảng dạy của giảng viên.

Sau 38 năm đổi mới, đất nước ta đang bước vào một chặng đường phát triển mới với nhiều cơ hội và thách thức đan xen. Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 có sự tác động mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực, với sự xuất hiện của robot có trí tuệ nhân tạo, người máy làm việc thông minh, có khả năng ghi nhớ, học hỏi vô biên, trong khi khả năng đó ở con

người thường chỉ có trong thời gian giới hạn. Chính vì vậy, việc các công nghệ cao và máy móc thông minh sẽ tạo cơ hội cho con người làm việc, học tập và hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn bằng cách tận dụng những lợi thế mà cuộc Cách mạng công nghệ 4.0 mang lại.

Ngày nay, vị thế nước ta ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế, niềm tin của nhân dân vào sự nghiệp đổi mới ngày càng được củng cố. Sức ép gay gắt khi các nguồn lực tăng trưởng cho chiều rộng dần cạn kiệt và khan hiếm, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương ngày càng gay gắt, cấu trúc an ninh - chính trị khu vực đang thay đổi, sự nghiệp bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đứng trước nhiều thách thức mới. Trong điều kiện đó, để

tranh thủ cơ hội, vượt qua thách thức, hơn nữa phải biến thách thức thành cơ hội, là bài toán lớn cho phát triển đất nước ta trong thời gian tới.

Vì vậy, công tác giảng dạy lý luận phải bám sát được những thực tiễn nêu trên. Yêu cầu tổng kết thực tiễn phục vụ cho nghiên cứu lý luận gắn với công tác giảng dạy của giảng viên các trường chính trị cần tập trung vào mấy định hướng sau đây:

Trên lĩnh vực kinh tế: Người giảng viên cần phải nhận thấy đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên thành tựu khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo là con đường và giải pháp đưa nước ta thoát khỏi “bẫy thu nhập trung bình”, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đổi mới, hoàn thiện phương thức lãnh đạo của Đảng về kinh tế; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thực hiện khởi nghiệp quốc gia, phát triển kinh tế tư nhân, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư nước ngoài; cơ cấu lại kinh tế nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tích tụ và tập trung ruộng đất. Khai thác, tận dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thực hiện kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, ...đây là những nội dung quan trọng. Bản thân người giảng viên cần thấy rõ những vấn đề thực tiễn kinh tế nêu trên, hiểu biết sâu sắc, lồng ghép nhuần nhuyễn, làm sáng tỏ vấn đề trong quá trình giảng dạy.

Trên lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường: Xây dựng nền văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới, phát triển công nghiệp văn hóa; xây dựng hệ giá trị chuẩn mực văn hóa của con người Việt Nam thời đại mới; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh, phát triển tiềm lực văn hóa; quản lý phát triển xã hội, xây dựng hệ thống an sinh xã hội đa tầng, linh hoạt, mở rộng diện bao phủ và nâng cao về chất lượng; bảo vệ tài nguyên, phát triển “kinh tế xanh”, ứng phó với biến đổi khí hậu; đổi mới mô hình đào tạo nguồn nhân lực thích ứng với giai đoạn mới. Bản thân người giảng viên trong ứng xử và chuẩn mực văn hóa cần làm gương, hướng dẫn người học tận tình bằng chính việc làm nỗ lực từ tấm gương của bản thân gắn với lý thuyết giảng dạy.

Trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại: Bản thân giảng viên cần nhận thức sâu sắc về thể bố trí chiến lược trong điều kiện đối tượng, đối tác và phương thức chiến tranh thay đổi; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trong tình hình mới; bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới, chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo của đất nước; bảo vệ an ninh chính trị, an ninh văn hóa, an ninh mạng, phòng, chống “diễn biến hòa bình”, bảo đảm an toàn xã hội, đấu tranh với các thế lực thù địch và cơ hội chính trị; hội nhập quốc tế, xây dựng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, các địa phương. Thực tiễn này gắn chặt với công tác nghiên cứu lý luận phục vụ cho công tác giảng dạy của giảng viên.

Trên lĩnh vực xây dựng Đảng và hệ thống chính trị: Người giảng viên cần nhận thức rõ thực tiễn hiện nay tập trung vào những vấn đề: Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; nội dung và phương thức cầm quyền của Đảng. Tinh gọn bộ máy, đổi mới công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ thời kỳ mới, đặc biệt là những nhân tố điển hình tiên tiến, cách làm hay, nhân tố mới. Kiểm soát quyền lực, đặc biệt là kiểm tra, giám sát của Đảng; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường xây dựng gắn với chỉnh đốn Đảng, phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm. Công tác thực tiễn gắn với tổng kết lý luận sâu sắc sẽ góp phần làm cho bài giảng thêm hiệu quả cao.

Nắm vững những bối cảnh mới này làm cho hoạt động tổng kết thực tiễn của người giảng viên trường chính trị hiệu quả hơn, bám sát hơn với tình hình, góp phần củng cố lý luận sâu sắc phục vụ cho hoạt động giảng dạy trở nên hiệu quả hơn trong thời gian tới./.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU THỰC TẾ, TỔNG KẾT THỰC TIỄN CHO ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ GIẢNG DẠY

ThS. Phan Thị Hồng
Giảng viên khoa Xây dựng Đảng

1. Vai trò nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn đối với giảng dạy lý luận chính trị

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng dạy: *“Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin. Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông... lý luận cách mạng không phải là giáo điều, nó là kim chỉ nam cho hành động cách mạng; và lý luận không phải là một cái gì cứng nhắc, nó đầy tính sáng tạo; lý luận luôn luôn cần được bổ sung bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn sinh động”* [1].

Tổng kết thực tiễn chính là cơ sở để đánh giá và nghiên cứu những quan điểm lý luận đã có, cũng như phát triển, bổ sung các vấn đề lý luận mới cho phù hợp. Nếu chúng ta chỉ nghiên cứu về lý luận mà tách rời thực tiễn và tổng kết thực tiễn không bám sát thực tiễn thì rất dễ dẫn đến việc nghiên cứu lý luận rơi vào tình trạng giáo điều, sách vở, thuyết lý chung chung, lý luận thiếu sức thuyết phục. Trong giảng dạy lý luận chính trị cũng vậy, nếu giảng viên chỉ trang bị cho học viên những kiến thức lý luận suông mà không liên hệ vào thực tiễn thì lý luận sẽ trở nên khô khan, khó thuyết phục. Kiến thức thực tiễn phong phú sẽ giúp bài giảng của giảng viên thuyết phục hơn, lôi cuốn hơn, phát huy tính tích cực chủ động nghiên cứu từ học viên. Lý luận xa rời thực tiễn chính là nguyên nhân cơ bản dẫn đến tình trạng “ngại”, “lười” học lý luận chính trị trong một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay. Do đó, để góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị cần thiết phải quán triệt sâu sắc nguyên tắc gắn lý luận với thực tiễn.

Theo Quy định số 09-QĐi/TW của Ban Bí thư Trung ương ngày 13/11/2018 “về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”: Trường chính trị là đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy. Có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương về lý luận chính trị - hành chính; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về một số lĩnh vực khác; tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương [2]. Như vậy, tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học là một chức năng cơ bản của trường chính trị, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị của Nhà trường. Nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn chính là yêu cầu cũng như cách thức giúp nâng cao trình độ chuyên môn cho giảng viên trường chính trị, đáp ứng nhu cầu giảng dạy, đảm bảo gắn lý luận và thực tiễn trong giảng dạy hiện nay.

2. Thực trạng nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa

Thời gian qua, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa không ngừng đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Nhà

trường. Với phương châm “lý luận gắn với thực tiễn”, hoạt động nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn hằng năm của giảng viên rất được Nhà trường quan tâm và chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định, quy chế của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Đây vừa xem là nhiệm vụ chuyên môn bắt buộc vừa là tiêu chí để đánh giá xếp loại chất lượng của đội ngũ giảng viên trường Chính trị. Hằng năm, Nhà trường đều ban hành kế hoạch nghiên cứu khoa học và nghiên cứu thực tế làm cơ sở để theo dõi, đôn đốc và đánh giá hiệu quả công tác này. Qua đó, không ngừng quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, giảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ nghiên cứu thực tế và tổng kết thực tiễn. Từ năm 2020 đến tháng 5/2024, Nhà trường đã tổ chức 107 lượt giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại 50 xã, phường, thị trấn; 04 huyện, thị, thành phố; 02 tổ chức đoàn thể; 06 sở, ban ngành trong tỉnh. Ngoài ra, Trường cũng cử giảng viên tham gia các đoàn nghiên cứu thực tế của các lớp đào tạo trung cấp lý luận chính trị trong và ngoài tỉnh. Để nâng cao hơn nữa chất lượng nghiên cứu thực tế và tổng kết thực tiễn cho giảng viên, ngoài hoạt động nghiên cứu thực tế hằng năm theo quy định của Học viện, hiện nay, Nhà trường đang tham mưu Tỉnh ủy ban hành Đề án nghiên cứu thực tế có kỳ hạn của giảng viên.

Có thể thấy, các hoạt động nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn đã và đang có sự chuyển hướng tích cực với nhiều hoạt động phong phú. Giảng viên chủ yếu được nghe báo cáo thực tế và nghiên cứu các báo cáo sơ kết, tổng kết do các địa phương, cơ quan, đơn vị ban hành; trao đổi làm rõ thêm các vấn đề quan tâm; Nghiên cứu các mô hình, điển hình; tìm hiểu các cách làm hay, làm mới của địa phương, cơ quan, đơn vị; Tham dự vào các các hoạt động chung của địa phương, cơ quan, đơn vị, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội; tham quan các cơ sở sản xuất, kinh doanh; tham gia các hoạt động văn hóa - xã hội khác... đây đều là tư liệu thực tế rất

cần thiết cho hoạt động giảng dạy của giảng viên. Đồng thời, 100% báo cáo kết quả nghiên cứu thực tế hằng năm của giảng viên Trường Chính trị đều được đánh giá mức “Đạt”. Có thể thấy, việc tổ chức đi nghiên cứu thực tế hằng năm của giảng viên ngày càng đi vào quy cũ, nền nếp, chất lượng báo cáo nghiên cứu thực tế ngày càng được nâng cao và là nguồn tài liệu quan trọng giúp giảng viên tổng hợp, xây dựng giáo án bài giảng chất lượng, hiệu quả. Các nội dung nghiên cứu, học tập được trong quá trình nghiên cứu thực tế đã giúp giảng viên bổ sung thêm kiến thức thực tiễn ở địa phương, nắm bắt được các tình huống, vấn đề nảy sinh khi triển khai những chủ trương, chính sách mới vào trong thực tiễn, từ đó liên hệ, vận dụng vào bài giảng.

Tuy nhiên, hoạt động nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn của đội ngũ giảng viên vẫn còn nhiều hạn chế. Một số giảng viên chưa có kỹ năng tổng kết thực tiễn thông qua hoạt động nghiên cứu thực tế dẫn đến chất lượng báo cáo hạn chế, đa số giải pháp kiến nghị còn chung chung, chưa có giá trị khoa học và thực tiễn để ứng dụng trong giảng dạy, chưa có đề xuất, đóng góp dưới góc độ khoa học, lý luận cho địa phương, cơ sở. Việc sử dụng báo cáo nghiên cứu thực tế chỉ mới dừng lại ở việc mỗi cá nhân chủ động cập nhật kết quả nghiên cứu thực tế vào hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, chưa có sự phổ biến rộng rãi các kết quả nghiên cứu thực tế trong khoa, trong trường. Do đó, việc tổng kết thực tiễn, liên hệ thực tiễn vào bài giảng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, nội dung bài giảng phần nhiều còn nặng về lý luận.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn cho đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa thời gian tới

Thứ nhất, tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ giảng viên về tầm quan trọng của công tác nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn.

Từ thực tiễn thấy rõ, nguyên nhân chính của những hạn chế trong công tác nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn của đội ngũ giảng viên đó là do một bộ phận giảng viên chưa nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của công tác này. Do đó, trong quá trình triển khai nhiệm vụ nghiên cứu thực tế còn thiếu chủ động trong tiếp cận các thông tin. Kết quả nghiên cứu được thể hiện bằng báo cáo nghiên cứu thực tế còn chung chung. Để khắc phục những hạn chế trên, Nhà trường cần tiếp tục quán triệt tuyên truyền sâu rộng Quy định số 09-QĐi/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Quyết định 6468/QĐ-HVHCQG của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế quản lý đào tạo của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho đội ngũ giảng viên. Cần xác định rõ trong nhận thức của giảng viên, việc nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn vừa là quyền lợi vừa là trách nhiệm, góp phần thiết thực vào việc nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học và trình độ chuyên môn, năng lực giảng dạy. Đồng thời, trong đánh giá chất lượng giảng dạy của mỗi giảng viên, Nhà trường cần chú trọng nhiều hơn đến yếu tố thực tiễn - mức độ giảng viên liên hệ thực tiễn và khai thác, phát huy khả năng cung cấp thực tiễn của học viên trong từng tiết giảng. Đây là một trong những tác động rất quan trọng buộc giảng viên phải tích cực đầu tư nghiên cứu thực tế để liên hệ thực tiễn để liên hệ vào bài giảng.

Thứ hai, cần tăng cường sử dụng kết quả nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu thực tế và tổng kết thực tiễn cần thiết phải tăng cường sử dụng kết quả nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Để thực hiện tốt nội dung này, trước hết lãnh đạo

Nhà trường xây dựng kế hoạch chuyển giao kết quả nghiên cứu thực tế cho địa phương, cơ sở và cho Nhà trường để giảng viên nhận thức và thực hiện nghiêm túc quá trình đi nghiên cứu thực tế. Đồng thời, yêu cầu bắt buộc giảng viên phải có bài viết đăng trên Trang thông tin điện tử của Nhà trường về nội dung phản ánh một nội dung tại nơi nghiên cứu thực tế. Đối với các kết quả nghiên cứu thực tế, Nhà trường cần có giải pháp trong triển khai lưu trữ tại thư viện Nhà trường sau khi đã sử dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên chủ động tra cứu, sử dụng báo cáo nghiên cứu thực tế để phục vụ cho giảng dạy và nghiên cứu khoa học

Thứ ba, các khoa chuyên môn cần tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn về nội dung nghiên cứu thực tế và tổng kết thực tiễn.

Thông qua sinh hoạt chuyên môn, các khoa cần định hướng cho giảng viên xác định các vấn đề nghiên cứu phù hợp với năng lực, sở trường và với các chuyên đề mà các giảng viên được phân công giảng dạy. Đồng thời, cần làm rõ những vướng mắc trong quá trình nghiên cứu thực tế, cùng nhau thảo luận để tìm ra các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả các đợt đi thực tế tiếp theo. Đặc biệt, khoa cần đánh giá báo cáo nghiên cứu thực tế hằng năm của giảng viên trước khi trình Ban Giám hiệu xem xét, đánh giá thẩm định kết quả. Trong quá trình tổ chức thao giảng hàng năm, các khoa chuyên môn cần định hướng cho giảng viên tăng cường lồng ghép các nội dung thực tiễn vào trong bài giảng, đảm bảo tính cập nhật, gắn lý luận với thực tiễn.

Thứ tư, đội ngũ giảng viên cần tự giác, chủ động hơn trong công tác nghiên cứu thực tế và tổng kết thực tiễn.

Đội ngũ giảng viên chính là chủ thể trong hoạt động nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn. Hơn ai hết, giảng viên phải nhận thức được vai trò rất quan trọng của nghiên cứu thực tế đối với sự nghiệp giảng dạy của mình. Đó vừa là trách nhiệm, nghĩa

vụ và là quyền lợi thiết thực của mỗi giảng viên trường chính trị. Chỉ khi nhận thức đúng thì mới hành động đúng. Có nghĩa là giảng viên sẽ phải chủ động, tự giác tìm mọi giải pháp để nâng cao hiệu quả nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn của mình. Từ việc xác định chủ đề nghiên cứu, đối tượng nghiên cứu, phương thức nghiên cứu, địa bàn nghiên cứu, ... đều phải được định hình và lên kế hoạch chi tiết, cụ thể ngay từ đầu năm, thậm chí xác định luôn cả phương án dự phòng trong trường hợp đến địa phương, các tài liệu nghiên cứu không đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu. Tức là giảng viên cần chủ động chuẩn bị chu đáo nhất, đầy đủ nhất cho đợt đi nghiên cứu thực tế của mình. Có thể nói, nhận thức của giảng viên là yếu tố quyết định góp phần nâng cao hiệu quả của hoạt động nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn.

Thứ năm, Nhà trường cần tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho hoạt động nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn của giảng viên.

Thực tế thời gian qua, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa luôn tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ giảng viên tham gia nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn. Chính sự quan tâm của Nhà trường đã giúp đội ngũ giảng viên ngày càng trưởng thành hơn trong công tác này. Tuy nhiên, để hoạt động này thực sự đi vào chiều sâu, thời gian tới, Nhà trường cần có sự cần có sự phối hợp chặt chẽ hơn

nữa giữa trường chính trị với các địa phương và các sở, ban, ngành các cấp thuộc Tỉnh trong công tác nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn. Qua đó, Nhà trường sẽ kiểm soát được quá trình giảng viên về nghiên cứu thực tế tại cơ sở, kịp thời hỗ trợ giảng viên khi gặp khó khăn trong quá trình tiếp cận vấn đề nghiên cứu, khai thác tư liệu, ... tại thực tiễn cơ sở. Và như vậy, công tác nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn của giảng viên sẽ thuận lợi và hiệu quả hơn rất nhiều.

Như vậy, nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn là nhiệm vụ quan trọng và rất cần thiết cho đội ngũ giảng viên, nó gắn liền với việc nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa hiện nay. Để thực hiện tốt công tác này, cần có sự quyết liệt từ Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đến từng giảng viên. Hơn ai hết, là lực lượng chính, là chủ thể trong công tác, đội ngũ giảng viên cần quán triệt sâu sắc trong nhận thức rằng hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn là hoạt động tự thân để hoàn thành tốt hơn, hiệu quả hơn nhiệm vụ của người giảng viên, từng bước tiến tới sự chuyên nghiệp trong hoạt động này, góp phần tạo dựng thương hiệu Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, đồng thời, tham gia tích cực, có hiệu quả công tác tổng kết thực tiễn, góp phần xây dựng chủ trương, chính sách ở địa phương./.

Tài liệu tham khảo:

- [1]. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, H.1995, tr.496.
- [2]. Quy định số 09-QĐi/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về *chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*.
- [3]. Quyết định 6468/QĐ-HVHCQG ngày 21/12/2021 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về *việc ban hành Quy chế quản lý đào tạo của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*.

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TỔNG KẾT THỰC TIỄN TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA

*ThS. Nguyễn Văn Thắng
Phó Trưởng phòng QLĐT&NCKH*

Nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn tại các trường chính trị không chỉ cung cấp cơ sở lý luận cho công tác đào tạo mà còn là nền tảng để cải tiến phương pháp giảng dạy, bồi dưỡng cán bộ. Nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn giúp nhận diện rõ các vấn đề thực tiễn, từ đó có thể đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội và địa phương. Thông qua quá trình này, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa cũng có thể góp phần cung cấp các luận cứ khoa học và thực tiễn cho công tác lãnh đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1. Thực trạng công tác nghiên cứu khoa học và tổng kết thực tiễn tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa

Trong những năm qua, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã đạt được những kết quả tích cực trong công tác nghiên cứu khoa học và tổng kết thực tiễn (hiện nay Trường đang thực hiện 02 đề tài khoa học cấp tỉnh, hàng năm tổ chức ít nhất 03 hội thảo/tọa đàm cấp trường, phát hành 03 tập san Thông tin Lý luận và Thực tiễn, ... v.v.). Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số khó khăn, hạn chế như:

- Chất lượng đề tài, bài viết khoa học chưa cao và chưa đồng đều: Kết quả nghiệm thu các đề tài khoa học chưa cao (chủ yếu là đạt), tính ứng dụng kết quả đề tài vào thực tế còn thấp; chất lượng các bài viết khoa học đăng tạp chí, hội thảo, tọa đàm, nội san, ... v.v chưa cao, chưa đồng đều, chưa sát với các vấn đề thực tiễn đặt ra (nhiều bài gửi về không đảm bảo về hình thức theo yêu cầu).

- Nguồn nhân lực nghiên cứu còn hạn chế: Số lượng cán bộ, giảng viên có chuyên môn cao về nghiên cứu khoa học chưa nhiều (chưa có cán bộ, giảng viên trình độ tiến sĩ), chưa thật sự chú trọng đến công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn (so với công tác đào tạo, bồi dưỡng và giảng dạy),...

ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn.

- Thiếu sự kết nối, hợp tác với các trường, viện và các địa phương: Mối liên kết giữa Nhà trường với các Học viện, các trường chính trị trong khu vực và các viện, trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa còn hạn chế; Liên kết, hợp tác với cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức tại địa phương còn yếu, chưa khai thác hết nguồn dữ liệu thực tiễn.

- Nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất: Kinh phí cho nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn còn hạn chế; cơ sở vật chất chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển nghiên cứu dài hạn.

2. Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học và tổng kết thực tiễn

Để cải thiện và nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, chúng ta cần đồng thời thực hiện các giải pháp sau:

Một là, xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ nghiên cứu chất lượng cao.

Khuyến khích và tạo điều kiện để cán bộ giảng viên đi đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia các khóa học nâng cao về phương pháp nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, các chương trình đào tạo, hội thảo khoa học của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Khu vực III, các trường chính trị trong khu vực, trong cụm Thi đua, các trường đại học, viện nghiên cứu trên địa bàn tỉnh và tăng cường đi thực tế.

Tăng cường kết nối và hợp tác với các chuyên gia, nhà nghiên cứu, nhà quản lý trong nước và địa phương để nâng cao chất lượng nghiên cứu tại trường.

Hai là, đẩy mạnh liên kết hợp tác về nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn.

Tăng cường hợp tác khoa học công nghệ giữa nhà trường với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí

Minh, Học viện Chính trị Khu vực III, các trường chính trị trong khu vực, trong Cụm thi đua, các trường đại học, viện nghiên cứu trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức địa phương.

Kết nối với các sở ban ngành, doanh nghiệp địa phương để có nguồn tài liệu thực tiễn phong phú phục vụ cho nghiên cứu và giảng dạy.

Tổ chức các hoạt động nghiên cứu ứng dụng nhằm giải quyết các vấn đề cụ thể của tỉnh Khánh Hòa, giúp kết hợp giữa lý luận và thực tiễn.

Ba là, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị cho nghiên cứu khoa học.

Nâng cấp thư viện, và trang thiết bị hiện đại, tạo điều kiện tốt nhất để cán bộ và giảng viên thực hiện nghiên cứu, số hóa tài liệu, liên kết với thư viện của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Kêu gọi các nguồn tài trợ từ các tổ chức, doanh nghiệp, địa phương để hỗ trợ kinh phí cho các đề tài, dự án nghiên cứu trọng điểm của Trường.

Bốn là, xây dựng và hoàn thiện cơ chế quản lý và đánh giá nghiên cứu khoa học.

Xây dựng, bổ sung Quy định về nội dung, quy trình hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; cơ chế đánh giá chất lượng nghiên cứu dựa

trên kết quả thực tiễn, khả năng áp dụng và tác động xã hội của các nghiên cứu.

Xây dựng một hệ thống tiêu chuẩn đánh giá rõ ràng, minh bạch để khuyến khích sự sáng tạo và hiệu quả trong nghiên cứu.

Năm là, ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn.

Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, các phần mềm phân tích số liệu, kho dữ liệu mở vào nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao năng lực khai thác, phân tích, xử lý dữ liệu và đưa ra các kết quả nghiên cứu có tính chính xác cao.

Xây dựng các diễn đàn để chia sẻ kiến thức, trao đổi nghiên cứu, liên kết giữa cán bộ, giảng viên của trường và các nhà nghiên cứu, nhà quản lý ở các cơ quan, đơn vị và địa phương.

Tóm lại, nghiên cứu khoa học và tổng kết thực tiễn không chỉ là yêu cầu cần thiết để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa mà còn là nhiệm vụ quan trọng để đáp ứng nhu cầu phát triển của tỉnh nhà. Với các giải pháp thiết thực nêu trên, tôi tin tưởng rằng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa sẽ tiếp tục phát triển vững mạnh, đóng góp tích cực vào công tác đào tạo, phát triển cán bộ, và góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh./.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỌC VIỆN TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA

ThS. Trần Thị Ngọc Linh
Giảng viên phòng QLĐT&NCKH

Quản lý đào tạo là một chức năng quan trọng trong hoạt động của hệ thống giáo dục nói chung và trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của các trường chính trị nói riêng; cụ thể là, giúp tham mưu cho hiệu trưởng khi xây dựng chiến lược phát triển đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường; tổ chức đào tạo, triển khai thực hiện công tác tuyển sinh; quản lý lớp học, chủ nhiệm lớp; đánh giá hoạt động đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. Chính vì vậy, đổi mới công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng

có hiệu quả là một yêu cầu tất yếu, là khâu then chốt nhằm sử dụng tốt các nguồn lực phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng tại các trường chính trị hiện nay, đặc biệt trong bối cảnh xây dựng trường Chính trị chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021, do Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) ban hành.

Hoạt động quản lý đào tạo, bồi dưỡng chủ yếu bao gồm việc quản lý hoạt động giảng dạy của giảng viên và quản lý hoạt động học tập của học

viên. Hiện nay, công tác đào tạo, bồi dưỡng của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa cơ bản được thực hiện dựa trên cơ sở bộ Quy chế quản lý đào tạo của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG ngày 21/12/2021 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành.

Từ năm 2021 đến nay, Trường Chính trị Khánh Hòa đã nỗ lực, tiếp tục đổi mới đồng bộ các khâu, từ công tác tuyển sinh, mở lớp, quản lý học viên, thực hiện nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng đến tổ chức giảng dạy, thực hiện tốt việc đa dạng hóa các loại hình bồi dưỡng.

Từ tháng 5/2021 đến tháng 10/2024, Trường đã mở hơn 180 lớp (với hơn 15.400 học viên), bao gồm các lớp đào tạo trung cấp lý luận chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức (hệ tập trung, hệ không tập trung); hệ bồi dưỡng, tập huấn. Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã liên kết với Học viện Chính trị khu vực III, Đà Nẵng mở 04 lớp cao cấp lý luận chính trị (01 lớp hệ tập trung). Liên kết Học viện Báo chí và Tuyên truyền mở 01 lớp đại học và 01 lớp cao học Chuyên ngành xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; phối hợp tuyển sinh với Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh mở 04 lớp Cao học Luật.

Thực tiễn cho thấy, công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa ngày càng được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

Công tác lập và quản lý hồ sơ học viên các lớp thuộc các hệ đào tạo, bồi dưỡng được tiến hành chặt chẽ, khoa học, đúng quy trình.

Nhà trường xây dựng kế hoạch học tập hợp lý, thường xuyên quản lý, theo dõi quá trình diễn biến của các lớp học, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến quá trình học tập của học viên.

Công tác quản lý học viên được thực hiện trên cơ sở việc quán triệt, thực hiện nghiêm các quy chế, quy định; phát huy vai trò, trách nhiệm của chủ

nhiệm lớp, Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, giảng viên lên lớp và ban cán sự trong việc tổ chức hoạt động dạy học theo đúng quy chế, quy định. Trong công tác chủ nhiệm lớp, quán triệt chủ nhiệm lớp sâu sát, định hướng cho ban cán sự lớp hoạt động trong học tập, cũng như sinh hoạt của lớp phù hợp với quy định, chủ trương của Nhà trường và có sự phối hợp chặt chẽ với ban cán sự lớp, các tổ để nắm tình hình của lớp, giải quyết kịp thời, hợp lý những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ học tập, sinh hoạt của tập thể lớp cũng như của cá nhân học viên, như: phổ biến nội quy sinh hoạt, quy chế đào tạo, giải quyết các vấn đề liên quan đến học tập, sinh hoạt của mỗi học viên. Theo định kỳ, Ban Giám hiệu, Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu và các chủ nhiệm tiến hành cuộc họp để trao đổi, nắm bắt tình hình từ chủ nhiệm các lớp học. Hiện nay, việc học tập của học viên các lớp đã đi vào nề nếp, đa số các học viên tích cực, chủ động, nghiêm túc thực hiện quy chế, nội quy của cơ sở đào tạo.

Khâu đánh giá kết quả học tập và xếp loại rèn luyện của học viên cũng là một trong những tiêu chí bình chọn danh hiệu học viên gương mẫu; bình xét khen thưởng cuối khóa. Kết quả của hoạt động này được tiến hành thông qua quá trình quản lý học viên mang tính xuyên suốt khóa học, trên cơ sở dân chủ, công khai, khen thưởng đúng học viên.

Bên cạnh đó, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường cũng quan tâm đến công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo quy định. Thường xuyên thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất việc chấp hành giờ giấc giảng dạy, học tập của giảng viên và học viên; kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của giảng viên và học viên theo quy định; Quản lý nội dung, chương trình giảng dạy; thực hiện đúng quy chế giảng dạy, học tập theo quy định của Học viện và Nhà trường.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng của Trường Chính trị vẫn còn tồn tại một số khó khăn, hạn chế cần khắc phục.

Một là, thái độ, động cơ học tập rèn luyện của học viên chưa cao.

Vẫn còn không ít học viên có thái độ học đối phó, không có sự đầu tư nhiều cho việc học; có tính ỷ lại, ý thức chấp hành nội quy học tập chưa cao. Ngoài ra, các cơ quan chưa bố trí thời gian và công việc cho học viên, tạo áp lực lớn đến việc học. Chính vì vậy, tình trạng đi học trễ, xin vắng học, bỏ học giữa buổi vẫn diễn ra ở các lớp. Trang phục học viên đến lớp cũng chưa phù hợp với quy định lớp học.

Hai là, công tác quản lý lớp của chủ nhiệm còn hạn chế.

Một số chủ nhiệm chưa thật sâu sát lớp học do mình phụ trách, chưa nắm chắc tình hình lớp học và học viên; còn tình trạng phó mặc việc quản lý lớp cho ban cán sự lớp. Nguyên nhân do giảng viên vừa dành nhiều thời gian thực hiện công tác chuyên môn, nghiên cứu khoa học vừa tham gia quản lý học viên nên chất lượng công tác chủ nhiệm bị chi phối. Một số giảng viên mới tham gia công tác chủ nhiệm nên có phần hạn chế về kinh nghiệm. Vẫn còn tồn tại tình trạng dễ dãi với lớp mình phụ trách, như: nể nang cho học viên nghỉ học nửa buổi, đối phó với điểm danh, ... nhất là khi xét điều kiện dự thi. Việc phối hợp quản lý học viên ở các trung tâm bồi dưỡng chính trị đôi lúc còn tồn tại những bất cập.

Ba là, hình thức đánh giá kết quả học tập của học viên chưa phong phú.

Nội dung ra đề thi ở một số học phần cần bổ sung, đổi mới. Hình thức kiểm tra, thi chưa phong phú, chưa phát huy hết năng lực tư duy và sức sáng tạo của người học trong tiếp thu kiến thức và sự vận dụng các kỹ năng giải quyết vấn đề. Việc áp dụng hình thức thi tự luận và theo hướng đề mở (học viên được xem tài liệu) có những ưu điểm nhưng cũng tồn tại hạn chế nhất định. Học viên không đầu tư nhiều cho nghiên cứu giáo trình, dựa

nhiều vào tài liệu tham khảo, khi thi thì chỉ cần chép đầy đủ là đạt phần lý thuyết. Và như vậy, khối lượng kiến thức nền không được học viên lĩnh hội một cách chủ động. Mặt khác, chỉ tiến hành hình thức thi tự luận ở chương trình trung cấp lý luận chính trị hoặc chỉ thi trắc nghiệm đối với các lớp bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính cũng chưa giúp đánh giá được năng lực của học viên một cách toàn diện.

Từ những kết quả đạt được và một số khó khăn, hạn chế tồn tại, để nâng cao chất lượng công tác quản lý học viên, cần thực hiện một số giải pháp sau:

- Tăng cường xây dựng tác phong kỷ cương, nề nếp trong hoạt động học tập và rèn luyện của học viên thông qua các buổi sinh hoạt lớp. Nâng cao trách nhiệm của chủ nhiệm lớp, giảng viên giảng dạy và thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch giảng dạy đã đề ra.

- Bố trí chủ nhiệm, ban cán sự lớp có năng lực, có trách nhiệm; nắm vững quy chế, quy định; xử lý có tình, có lý trên cơ sở quy chế.

- Tiếp tục làm tốt công tác quản lý học tập và rèn luyện của học viên. Trong đó, các khoa, phòng, giáo viên chủ nhiệm và giảng viên lên lớp phối hợp chặt chẽ quản lý học viên trong các giờ lên lớp, trong xét điều kiện thi, tổ chức học bổ sung, học lại, thi lại.

- Cần chú trọng đến những giải pháp nhằm thúc đẩy tinh thần tự giác của học viên; khuyến khích học viên tự học; tổ chức các hoạt động ngoại khóa gắn kết với chương trình học; khen thưởng kịp thời đối với những học viên tiêu biểu.

- Nhà trường gửi đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học viên (đối với lớp Trung cấp lý luận chính trị là 2 lần/ khóa học) về từng địa phương, đơn vị của học viên làm căn cứ đánh giá, bình xét cán bộ, đảng viên cuối năm. Nhà trường cần có trao đổi với các cơ quan, đơn vị tạo điều kiện cho học viên tham gia lớp học đầy đủ, giảm bớt áp lực công

việc cơ quan để tránh gây ảnh hưởng đến việc học của người được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

- Đổi mới các nội dung, hình thức kiểm tra, thi (kết hợp các hình thức kiểm tra, thi trong cùng một chương trình học), định hướng nội dung nghiên cứu thực tế, đề tài khóa luận cho học viên nhằm phát huy năng lực của người học, khắc phục tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị, học đối phó.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ viên chức làm công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm cả về

số lượng và chất lượng. Người làm công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng phải nắm chắc quy định, quy chế, nghiệp vụ, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin, giao tiếp tốt, có khả năng tham mưu và tác nghiệp hiệu quả.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý học viên: xây dựng phần mềm quản lý học viên, lắp đặt hệ thống camera tại các phòng học để Ban Giám hiệu Nhà trường nắm bắt kịp thời hoạt động lên lớp của giảng viên và học viên./.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP GÓP PHẦN TẠO SỰ HỨNG THÚ CHO HỌC VIÊN HỌC TẬP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA

ThS. Vũ Đông An
Giảng viên phòng TC, HC, TT, TL

Có thể nói, lý luận chính trị là vũ khí lý luận của Đảng và sức sống của lý luận chính trị là sự gắn kết máu thịt với thực tiễn đời sống. Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, khi mối bận tâm của nhiều người trong xã hội là nỗi lo về cơm áo gạo tiền, thì lý luận chính trị đôi khi trở thành thứ yếu. Thêm vào đó, những bất cập nội sinh từ cách tổ chức, nội dung chương trình đến tâm thế của người dạy cho đến thái độ của người học đã làm cho hiệu quả giảng dạy và học tập lý luận chính trị không đáp ứng được mong đợi của xã hội. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã chỉ ra một số hạn chế trong công tác giáo dục, bồi dưỡng tư tưởng, chính trị nói chung và giáo dục lý luận chính trị nói riêng hiện nay. Đó là “việc giáo dục tư tưởng, chính trị cho cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, một bộ phận đảng viên chưa nắm được chủ trương, đường lối của Đảng. Việc học tập lý luận chính trị tuy có nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu”¹⁷. Câu hỏi đặt ra, một khi công nghệ và thực tiễn phát triển quá nhanh, liệu giảng

viên có đủ năng lực, sáng tạo trước những thay đổi không ngừng này? Và làm thế nào để tạo sự hứng thú, phát huy sức sáng tạo, tìm tòi trong học viên khi tham gia học lý luận chính trị?

Học viên học tại trường chính trị hầu hết là cán bộ đương chức, đã có kinh nghiệm công tác, kiến thức phong phú trên các lĩnh vực của đời sống xã hội và họ mong muốn được học và áp dụng những kiến thức được học vào thực tế để đạt hiệu quả trong công việc. Tuy nhiên, do đặc thù học viên đến từ nhiều cơ quan, đơn vị, sở, ban, ngành trong tỉnh lại phải “vừa học, vừa làm”, áp lực công việc và thời gian nên ít nhiều chi phối đến quá trình học tập. Đồng thời trong quan niệm của đại đa số học viên những môn học lý luận chính trị đều thuần túy lý thuyết, trừu tượng, được diễn đạt thông qua hệ thống các khái niệm, phạm trù với tính khái quát cao; vì thế làm giảm sự hứng thú của học viên. Mặt khác, hiện nay không thể phủ nhận rằng bên cạnh đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm, tâm huyết và đạt được nhiều thành công trong việc truyền đạt kiến thức lý luận chính trị thì vẫn còn có những

¹⁷ ĐCSVN: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. CTQG Sự thật, H, 2021, t.II, tr.172.

buổi lên lớp với bài giảng khô khan, thiếu hấp dẫn. Điều này thường dẫn đến tình trạng học viên làm việc riêng, học đối phó và không đầu tư nghiêm túc trong quá trình học tập. Bên cạnh đó, mô hình lớp hiện nay số lượng học viên thường hơn 50 học viên, lớp học được thiết kế theo mô hình lớp học truyền thống, khó cho giảng viên áp dụng được một số phương pháp tích cực vào giảng dạy. Giờ học vì vậy thiếu tính đối thoại, làm cho các tiết giảng trở nên nhàm chán, thiếu tính thực tế, học viên chưa nhìn thấy giá trị và ứng dụng của lý luận chính trị trong cuộc sống hàng ngày.

Nhận thức rất rõ thực trạng trên cùng với những yếu tố ảnh hưởng cả về khách quan và chủ quan, bản thân thấy rằng việc tăng sức hút của bài giảng lý luận chính trị và khơi gợi được hứng thú học tập của học viên tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa là điều cần thiết và quan trọng hơn bao giờ hết, đòi hỏi phải có những giải pháp từ cả phía nhà trường, đội ngũ giảng viên và học viên. Cụ thể:

Một là, giảng viên phải nỗ lực không ngừng học tập, nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của học viên.

Mục tiêu đặt ra trong việc đổi mới phương pháp dạy học là theo hướng “lấy người học là trung tâm”, kết hợp nhuần nhuyễn giữa phương pháp thuyết trình với sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực khác.

Trước đây, trong giảng dạy lý luận chính trị, phương pháp được các giảng viên áp dụng chủ yếu đó chính là phương pháp thuyết trình. Không thể phủ nhận những ưu thế của phương pháp này, những giảng viên có trình độ chuyên môn sâu, có kỹ năng truyền đạt tốt sẽ giúp cho người học nắm được nội dung vấn đề một cách có hệ thống và chi tiết. Tuy nhiên, hạn chế lớn nhất của phương pháp này là chỉ tạo được luồng thông tin một chiều từ người giảng, làm cho người học rơi vào thụ động, giảng viên không phát huy được tính tích cực chủ

động của học viên là những người có kinh nghiệm công tác, có vốn thực tiễn phong phú. Bởi vậy, phần nào đó làm cho bài giảng trở nên khô cứng, không thực sự tạo ra được sự hứng thú học tập cho học viên. Vì thế, để nâng cao chất lượng giảng dạy nhằm tạo được sự hứng thú cho học viên trong học tập lý luận chính trị, đòi hỏi giảng viên phải kết hợp nhuần nhuyễn giữa phương pháp thuyết trình với sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực như: phương pháp nêu vấn đề; hỏi - đáp; thảo luận; phỏng vấn nhanh; đóng vai xử lý tình huống, phương pháp chuyên gia,... để tăng cường sự trao đổi giữa giảng viên và học viên về cả những vấn đề lý luận và thực tiễn, từ đó giúp người học thấy được tầm quan trọng và ý nghĩa thực tiễn của những kiến thức của môn học đã được nghiên cứu. Cụ thể, có thể thấy rõ vai trò của một số phương pháp giảng dạy sau:

Thảo luận nhóm - được xem là phương pháp khá cơ bản trong giảng dạy và học tập lý luận chính trị. Thông qua việc trao đổi, thảo luận, học viên có điều kiện bổ sung kiến thức cho nhau, nắm vững kiến thức đã học, đồng thời phát huy được khả năng suy nghĩ, sáng tạo trong học tập. Đây là cơ hội để mỗi học viên được chia sẻ, trao đổi những kinh nghiệm qua công tác thực tế tại địa phương; qua đó góp phần thực hiện đúng phương châm kết hợp chặt chẽ giữa lý luận với thực tiễn. Đối với giảng viên, để có những buổi trao đổi, thảo luận có chất lượng cao đòi hỏi giảng viên có kiến thức vững vàng, biết hướng dẫn, gợi mở vấn đề và có khả năng phân tích, đánh giá, giải đáp thắc mắc của học viên.

Phương pháp đóng vai - xử lý tình huống: Phương pháp này có ý nghĩa rất lớn trong việc phát huy tính chủ động, tích cực của người học, tình huống được đặt ra gần như đã xuất hiện trong cuộc sống. Học viên phải tự giải quyết bài tập tình huống đặt ra với những dữ kiện đầy đủ hoặc thiếu thông tin để phát huy năng lực sáng tạo và khả năng xử lý tình huống hợp tình hợp lý. Lúc này vai trò của

người giảng viên sẽ là người kích thích, sắp đặt ngoại cảnh, định hướng giải quyết và khích lệ sự tham gia của học viên.

Phương pháp đối thoại: Thông qua việc tăng cường đối thoại với học viên trên lớp, giảng viên sẽ tạo nên sự tập trung, chú ý từ học viên, đồng thời kiểm tra được nhận thức của học viên. Từ đó, có thể phát hiện, bổ sung những vấn đề mới liên quan đến nội dung bài giảng. Với phương pháp này học viên đã tự học ngay trong quá trình nghe giảng, tránh thụ động, phát huy khả năng tư duy, giải quyết những vấn đề do giảng viên đặt ra...

Hai là, giảng viên cần tăng cường tính thực tiễn trong các bài giảng lý luận chính trị và khéo léo liên hệ các vấn đề thực tiễn sao cho phù hợp với nội dung của bài giảng.

Lý luận gắn liền với thực tiễn là một trong những nguyên tắc trong nghiên cứu, học tập và giảng dạy lý luận chính trị, như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói “*Lý luận không gắn với thực tiễn là lý luận suông*”. Đặc thù đối tượng đào tạo của trường chính trị tỉnh là cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp cơ sở nên học viên đa số đang trực tiếp tham gia các hoạt động thực tiễn, họ có mục đích học tập rõ ràng, là học để nắm kiến thức để giải quyết các vấn đề đang đặt ra tại đơn vị hoặc địa phương. Bài giảng của giảng viên nếu biết liên hệ các nội dung với tình hình thực tiễn, biết hướng cho học viên cách vận dụng những kiến thức của bài để giải quyết các vấn đề đang đặt ra chắc chắn sẽ lôi cuốn, tạo sự thu hút đối với họ.

Việc gắn lý luận với thực tiễn đòi hỏi người giảng viên không những phải có vốn thực tiễn phong phú bằng việc tự trau dồi, tự trải nghiệm mà còn phải biết liên hệ với các vấn đề thực tiễn sao cho phù hợp với nội dung của bài giảng. Phải tránh sa vào sự kiện vụn vặt, kể chuyện dàn trải; phải cân nhắc thời lượng, dung lượng vừa phải. Đặc biệt, cần dựa theo đặc thù của đối tượng học viên từng lớp, từng hệ chứ không phải tất cả các vấn đề trong bài

giảng đều cố gắng đưa ví dụ thực tế và tất cả các đối tượng đều có ví dụ thực tiễn như nhau. Tính thực tiễn của bài giảng còn thể hiện thông qua nội dung giảng dạy thường xuyên được cập nhập đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đặc biệt là các thông tin mang tính thời sự từ cơ sở, địa phương nơi học viên đang công tác.

Ba là, đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập của học viên.

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập là một khâu quan trọng trong quá trình dạy học, nhằm phản ánh được mức độ lĩnh hội kiến thức, kỹ năng của người học và hiệu quả các phương pháp tổ chức, dạy học của giảng viên. Việc lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá có tác động trực tiếp đến phương pháp và thái độ học tập của học viên.

Chẳng hạn như, nếu là hình thức vấn đáp, người học sẽ chịu khó tìm hiểu sâu vấn đề để thấu hiểu bản chất, xa hơn là tính ứng dụng, thực tiễn của vấn đề. Hình thức kiểm tra, đánh giá bằng câu hỏi trắc nghiệm khách quan sẽ làm cho người học quan tâm đến mọi vấn đề trong quá trình học tập, có vốn hiểu biết bao quát. Còn thông qua hình thức thảo luận sẽ thúc đẩy người học rèn luyện những kỹ năng như nghiên cứu tài liệu, khả năng lập luận, giải quyết vấn đề và báo cáo khoa học... Hiện nay, theo Quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Chương trình Trung cấp lý luận chính trị thì kết thúc mỗi học phần chỉ có 01 bài thi, toàn bộ chương trình sẽ có 17 bài thi (13 bài thi kết thúc học phần, 01 bài thu hoạch, 03 bài thi tốt nghiệp). Do vậy, để đánh giá sát với khả năng học tập của học viên, cần sử dụng linh hoạt, hợp lý nhiều cách thức khác nhau; tuy nhiên phải đảm bảo tính khách quan, toàn diện, tính giáo dục, tính thường xuyên và liên tục.

Bốn là, thay đổi nhận thức về học tập lý luận chính trị và tăng cường việc tự học, tự nghiên cứu của học viên.

Về phía học viên, phải nêu cao tinh thần trách nhiệm; nhận thức rõ ý nghĩa của việc học tập lý luận chính trị là trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi, là nhu cầu của chính bản thân mình, là biện pháp quan trọng để giữ vững lập trường giai cấp, góp phần bổ sung thêm sự hiểu biết về lý luận để vận dụng vào thực tiễn, nâng cao năng lực công tác.

Từ đó, học viên cần phát huy tính tự giác trong việc tự học, tự nghiên cứu, rèn luyện khả năng tư duy và sáng tạo của cá nhân. Tự học, tự nghiên cứu không những giúp học viên đào sâu, nắm vững kiến thức đã học trên lớp, mở rộng, cập nhật, chiếm lĩnh những tri thức mới ở nhiều lĩnh vực mà còn giúp học viên hình thành kỹ năng học tập, tăng hứng thú học tập. Đây là yếu tố quyết định chất lượng, là con đường tối ưu giúp học viên đạt kết quả cao trong học tập. Mỗi học viên cần thấm nhuần sâu sắc lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về mục đích của

học tập lý luận chính trị: “*Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại*”. Phải thường xuyên học tập, trau dồi phẩm chất chính trị, gắn việc học lý luận với thực tiễn công việc hàng ngày. Bên cạnh đó, cần phối hợp với nhà trường trong thực hiện kỷ cương, đạo đức lối sống; chủ động đề xuất các phương pháp, cách thức trong xây dựng nhà trường để đáp ứng đủ nhu cầu phát triển chung.

Như vậy, để tăng sức hút thú cho bài giảng lý luận chính trị và tạo hứng thú học tập cho học viên là điều cần thiết và rất quan trọng, nhằm mục đích xa hơn là để việc học tập lý luận chính trị trở thành nhu cầu tự thân, là động lực quan trọng góp phần làm nên những lớp người vừa hồng vừa chuyên, đáp ứng được những yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới./.

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP ĐÓNG VAI VÀO PHẦN HỌC KỸ NĂNG LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ KHÓ KHĂN VÀ GIẢI PHÁP

*ThS. Nguyễn Thị Trà My
Giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật*

Phương pháp đóng vai là một trong các phương pháp dạy học tích cực mà ở đó người học thông qua hình thức đóng kịch, nhập vai vào những nhân vật trong kịch bản để thể hiện nhận thức, thái độ, hành vi ứng xử của những nhân vật hay xử lý một tình huống giả định, nhờ đó có thể thực hành, trải nghiệm và rút ra những kiến thức, thái độ, kỹ năng mà bài học muốn truyền tải.

Khi áp dụng phương pháp đóng vai, người học bắt buộc phải tìm hiểu trước nội dung bài học để nhập vai tốt hơn. Như vậy, ưu điểm đầu tiên của phương pháp này là người học tiếp cận kiến thức một cách chủ động và có mục đích rõ ràng. Đồng thời, phương pháp này dễ gây hứng thú cho người học, từ đó tạo không khí lớp học sôi nổi hơn. Không

những vậy, thông qua việc đóng kịch, mỗi người học hình thành được cho mình thêm nhiều kỹ năng mới như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng nói trước đám đông, kỹ năng phân tích xử lý tình huống....

Phương pháp đóng vai rất phù hợp khi vận dụng vào Chương trình Trung cấp lý luận chính trị, đặc biệt là phần học Kỹ năng lãnh đạo, quản lý. Đối tượng người học của Chương trình Trung cấp lý luận chính trị rất đặc thù, là những cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn và các đơn vị tương đương); trưởng, phó phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và tương đương; trưởng, phó phòng của sở, ban, ngành, các

tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và tương đương; cán bộ được quy hoạch vào các chức danh trên; các bộ, công chức, viên chức cấp cơ sở và một số đối tượng khác. Họ là những chuyên gia ở những lĩnh vực xã hội nhất định. Với những trải nghiệm của mình, họ dễ dàng nhập vai vào nhân vật và xử lý khéo léo tình huống mà kịch bản xây dựng. Qua đó, họ chia sẻ thuận lợi cũng như khó khăn ở cơ quan, đơn vị mình công tác với các đồng nghiệp là bạn học trong lớp để cùng nhau trao đổi và tìm ra giải pháp khắc phục, từ đó đúc kết được nhiều bài học thực tiễn quý giá.

Phương pháp đóng vai đã, đang được các giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật áp dụng vào phần học Kỹ năng lãnh đạo, quản lý ở một số nội dung cụ thể như sau: Tổ chức cuộc họp giao ban hoặc họp sơ kết hoặc họp tổng kết tại Ủy ban nhân dân xã; Tổ chức đối thoại giữa các cơ quan chuyên môn phối hợp giải quyết khiếu nại cho người dân; Tổ

chức tuyên truyền pháp luật hôn nhân và gia đình bằng hình thức hội nghị tại Ủy ban nhân dân xã; Tổ chức buổi tiếp công dân tại phòng tiếp công dân thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã....

Qua thực tiễn áp dụng phương pháp đóng vai, giảng viên nhận thấy rằng không khí lớp học sôi nổi, vui tươi hơn rất nhiều, thu hút phần lớn học viên tham gia một cách tích cực dù với tư cách là diễn viên hay khán giả ngồi xem. Sau mỗi buổi diễn, giảng viên sẽ tổ chức cho lớp học nhận xét, đưa ra những lời bình luận về cả ưu điểm, cũng như hạn chế ở từng diễn viên. Để có thể nhập vai vào nhân vật cũng như đưa ra những lời nhận xét xác đáng đòi hỏi người học phải chủ động tìm hiểu kỹ trước kiến thức mới. Như vậy, với phương pháp này, giảng viên sẽ ít mất thời gian để trình bày lý thuyết, đồng thời, người học được thực hành kỹ năng lãnh đạo, quản lý ngay tại lớp.



Ảnh: Học viên lớp Trung cấp Lý luận chính trị tập trung khóa 36 thực hiện phương pháp đóng vai tiếp công dân tại Ủy ban nhân dân cấp xã

Bên cạnh ưu điểm, khi áp dụng phương pháp này tại các lớp Trung cấp lý luận chính trị cũng tồn tại một số khó khăn nhất định:

Thứ nhất, giảng viên mất khá nhiều thời gian để chuẩn bị chu đáo cho buổi diễn, từ việc xây dựng kịch bản, phân vai, học thoại, chuẩn bị hội trường, đạo cụ....

Thứ hai, số lượng học viên ở mỗi lớp khá đông, dao động từ 50 đến 80 học viên. Trong khi, mỗi kịch bản thường xây dựng không quá 10 diễn viên. Vì vậy, khá ít người học được trực tiếp thực hành kỹ năng lãnh đạo, quản lý tại lớp, chủ yếu đóng vai trò khán giả xem kịch và đưa ra nhận xét, đánh giá.

Thứ ba, mặc dù học viên khá đông nhưng ở một số lớp lại không có người đã từng làm việc trong lĩnh vực liên quan đến nội dung bài học hay nhiều học viên lớn tuổi e ngại tham gia diễn kịch nên họ thường đùn đẩy cho nhau và buổi diễn mang nặng tính hình thức, thiếu chiều sâu, không đọng lại nhiều bài học kinh nghiệm thực tiễn quý báu cho người xem.

Để khai thác tối ưu hơn nữa phương pháp đóng vai ở phần học Kỹ năng lãnh đạo, quản lý, giảng viên xin đề xuất một số giải pháp như sau:

Một là, giảng viên cần đầu tư xây dựng kịch bản hấp dẫn. Trước hết, kịch bản đòi hỏi phải phù hợp với kiến thức mà bài học muốn truyền tải đến người học. Đồng thời, kịch bản phải chứa đựng các tình huống mang tính thực tiễn, tính thời sự đã và đang diễn ra trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa nói riêng và cả nước nói chung. Để tăng tính thực tiễn cho

kịch bản, giảng viên nên xây dựng tình huống mở, để học viên tự do thêm tình tiết mới, như vậy dễ tạo tính cao trào cho buổi diễn tại lớp và ở mỗi lớp buổi diễn sẽ mang một màu sắc rất riêng.

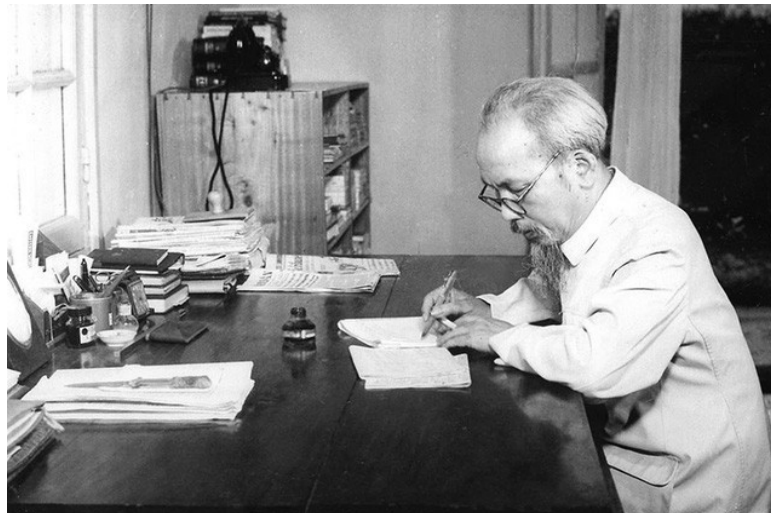
Hai là, trước khi lên lớp, giảng viên nên nghiên cứu kỹ vị trí việc làm của người học để chủ động liên hệ phân vai từ sớm. Nếu lớp học không có các anh, chị học viên công tác trong lĩnh vực liên quan đến nội dung kịch bản thì giảng viên nên xây dựng kịch bản với tình huống đóng và nhờ ban cán sự lớp lựa chọn các học viên năng động để phân vai.

Ba là, giảng viên cần xây dựng kế hoạch giảng dạy cả bài hợp lý để sau mỗi buổi diễn có khoảng thời gian vừa đủ cho cả lớp đánh giá, nhận xét và giảng viên neo chốt vấn đề. Có như vậy thì dù ít học viên được tham gia nhập vai thực hành kỹ năng lãnh đạo, quản lý nhưng cả lớp vẫn nắm được các điểm trọng tâm của bài học./.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ VIỆC TỰ HỌC, TỰ NGHIÊN CỨU CỦA GIẢNG VIÊN KHOA NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT, TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA

*ThS. Đặng Thịnh
Giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật*

Tự học, tự nghiên cứu có vị trí và vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống xã hội loài người, vấn đề này đối với giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa nói chung và giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật nói riêng là vấn đề cần có sự quan tâm đặc biệt. Nhằm đáp ứng các yêu cầu của quá trình đào tạo và bồi dưỡng trong giai đoạn hiện nay, việc nâng cao chất lượng và hiệu quả của quá trình tự học, tự nghiên cứu của giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật là vấn đề rất cấp thiết.



Chủ tịch Hồ Chí Minh, tấm gương vĩ đại của tinh thần tự học, tự nghiên cứu

Tự học, tự nghiên cứu là một trong rất nhiều hình thức học tập quan trọng đối với mỗi cá nhân. Tự học, tự nghiên cứu là việc chủ động mà tự bản thân cá nhân cần phải tìm tòi nghiên cứu, giải quyết các câu hỏi khó cũng như thu nạp các kiến thức mới. Mà qua đó bản thân cá nhân có thể tự phát triển ra thêm các phương pháp, cách thức để tìm hiểu dạng bài, môn học. Cũng như tự luyện tập để có kỹ năng. Việc tự học, tự nghiên cứu có thể hình thành khi bản thân cá nhân có nhu cầu khám phá các kiến thức mới, nghiên cứu học tập, tìm tòi để phát triển tri thức của bản thân.

Việc tự học, tự nghiên cứu sẽ giúp cho giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật có được những lợi ích vô cùng to lớn như: giúp giảng viên khoa nắm bắt kiến thức sâu rộng hơn và chủ động hơn trong mọi công việc; giúp củng cố, nắm vững những bài học, kiến thức đã được trang bị; giúp phát huy cao độ khả năng sáng tạo của bản thân; chủ động, sáng tạo trong việc sử dụng các phương pháp giảng dạy, các thiết bị giảng dạy phù hợp, hiệu quả; giúp ghi nhớ lâu, vận dụng những kiến thức đã được trang bị một cách hữu ích hơn trong cuộc sống, nâng cao kết quả học tập, nghiên cứu khoa học của giảng viên; giúp bổ sung, hoàn thiện các khiếm khuyết của bản thân giảng viên; xây dựng cho bản thân tính tự giác, dẻo dai, bền bỉ và nghị lực vượt qua mọi khó khăn trong công việc và trong đời sống cá nhân của giảng viên khoa; thích ứng và bắt nhịp nhanh với sự thanh đổi nhanh chóng và mạnh mẽ của thời cuộc hiện nay.

Trong những năm qua, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, quy định của nhà nước, được sự quan tâm tạo điều kiện của Ban Giám hiệu, giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật luôn tích cực tự học tập, tự nghiên cứu nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tu dưỡng đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn giảng viên trường chính trị theo Quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Giảng viên khoa luôn xác định cho bản thân động cơ tự học tập, tự nghiên cứu đúng đắn, thái độ nghiêm túc, xây dựng kế hoạch

tự học tập, tự nghiên cứu có tính khoa học, thiết thực và khả thi. Tuy nhiên, việc tự học, tự nghiên cứu, của giảng viên khoa đôi khi chưa được thực sự cần mẫn; nhiều khi còn lúng túng trong xác định và lựa chọn phương pháp tự học, tự rèn, tự bồi dưỡng; tâm lý thụ động, trông chờ vào chương trình, kế hoạch của khoa vẫn còn tồn tại; đôi khi vẫn có biểu hiện “ngại tự học”, “ngại tự nghiên cứu” hoặc chỉ học tập, nghiên cứu mang tính “thời vụ” khi cần thiết trong một công việc hoặc một thời gian nhất định... Đây thực sự là rào cản lớn trong quá trình tự học, tự nghiên cứu của giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật.

Đứng trước các vấn đề như đã nêu trên, nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác đào tạo, bồi dưỡng; nâng cao cao hơn nữa hiệu quả của việc tự học tập, tự nghiên cứu của giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, thiết nghĩ cần thực hiện các giải pháp cụ thể như sau:

Một là, cần nêu cao hơn nữa tinh thần nêu gương của lãnh đạo khoa Nhà nước và pháp luật trong việc tự học và tự nghiên cứu.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “... một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, theo yêu cầu của Người, là những người ưu tú nhất trong nhân dân, lời nói phải đi đôi với việc làm để nêu gương cho quần chúng nhân dân noi theo.

Giảng viên giữ chức vụ quản lý, lãnh đạo trong khoa phải luôn luôn nêu gương đối với việc tự học, tự nghiên cứu. Bởi nếu như các giảng viên giữ chức vụ quản lý, lãnh đạo của khoa không nêu cao tinh thần tự học, tự nghiên cứu, thì sẽ không thể nào động viên và thúc đẩy việc tự học, tự nghiên cứu đối với các giảng viên khác trong khoa.

Hai là, cần tăng cường hơn nữa sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đối với hoạt động tự học, tự nghiên cứu của giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật.

Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa cần tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo và quản lý đối với công tác tự học, tự nghiên cứu của giảng viên trong trường nói chung và giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật nói riêng. Đảng ủy nhà trường cần có thêm các nghị quyết cụ thể để lãnh đạo về việc tự học, tự nghiên cứu của giảng viên, coi đó là kim chỉ nam để các giảng viên khoa nghiên cứu và thực hiện. Ban Giám hiệu nhà trường cũng cần có thêm các quy định cụ thể về việc tự học, tự nghiên cứu của giảng viên, qua đó đẩy mạnh việc kiểm tra giám sát hoạt động này. Lãnh đạo nhà trường cũng cần có những quy định cụ thể về việc động viên khen thưởng đối với những cá nhân, tập thể có thành tích cao trong việc tự học tập, tự nghiên cứu, hằng năm cần tích cực phát động các phong trào thi đua, xây dựng quy chế, coi việc tự học và tự nghiên cứu như là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá thành tích thi đua của giảng viên nhà trường. Song song với đó nhà trường cần tăng cường tuyên truyền các hình thức, phương pháp tự học, tự nghiên cứu thông qua các buổi hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề, sơ kết, tổng kết của nhà trường.

Ba là, nâng cao hơn nữa nhận thức của giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật đối với việc tự học và tự nghiên cứu.

Thực tế đã chứng minh rằng việc tự học, tự nghiên cứu là yêu cầu đối với tất cả giảng viên khoa, dù là giảng viên ít năm hay giảng viên có nhiều năm giảng dạy. Đối với giảng viên có nhiều năm giảng dạy đôi khi lại có tâm lý ngại thay đổi, về phương pháp giảng dạy, ngại nghiên cứu thêm cái mới. Trong khi đó các nội dung chương trình giảng dạy, các phương tiện giảng dạy lại luôn được thay đổi, cập nhật, bổ sung. Đối với giảng viên mới giảng dạy lại cần cần phải luôn luôn tự học hỏi và tự nghiên cứu để nắm chắc nội dung được phân công giảng dạy, nâng cao kỹ năng giảng dạy, nghiệp vụ người giảng viên, khả năng ứng xử các tình huống sư phạm. Nếu không tự học tập, tự nghiên cứu thì rất khó có thể đáp ứng được yêu cầu

đặt ra. Bản thân mỗi giảng viên khoa phải xác định không ngừng tự đào tạo, tự học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, tích cực tổng kết thực tiễn, có khả năng luận giải được những vấn đề còn nhiều tranh luận trong xã hội, trên cơ sở đó mới có thể thuyết phục và truyền cảm hứng, niềm tin cho người học thông qua nội dung giảng dạy của người giảng viên. Vì vậy có thể nói bản thân giảng viên khoa phải luôn xác định rằng việc tự học và tự nghiên cứu là công việc cần phải tiến hành suốt đời, không bao giờ ngừng nghỉ.

Bốn là, trong quá trình tự học tập, tự nghiên cứu, giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật cần phải biết xác định các nội dung học tập và nghiên cứu có trọng tâm, trọng điểm.

Trong thời đại ngày nay, với việc công nghệ thông tin vô cùng phát triển, các tri thức đã được phổ biến rộng rãi trên toàn thế giới. Giảng viên có rất nhiều điều kiện thuận lợi để nghiên cứu và tiếp cận các nguồn tri thức mới. Tuy vậy, để việc tự học tập và tự nghiên cứu có hiệu quả cao hơn, tránh bị dàn trải, trước hết giảng viên khoa nên tập trung vào các kiến thức phục vụ các chuyên đề đã, đang và sẽ được phân công giảng dạy. Bởi đây là yêu cầu tất yếu đối với mỗi giảng viên khoa khi giảng dạy trên lớp. Sau đó là các nội dung liên quan đến tổng thể môn học, hay tổng thể chương trình đào tạo bồi dưỡng của khoa Nhà nước và pháp luật. Tiếp đến, giảng viên có thể mở rộng nghiên cứu thêm các kiến thức bổ sung, bổ trợ, làm phong phú thêm nội dung đã và đang nghiên cứu.

Năm là, giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật cần tích cực đổi mới hơn nữa các phương pháp và hình thức tự học, tự nghiên cứu.

Nếu như trước đây, việc học tập chủ yếu thông qua con đường truyền giảng của các thế hệ đi trước và nghiên cứu sách vở, thì ngày nay giảng viên khoa có thể học tập và nghiên cứu thông qua rất nhiều các phương tiện phong phú và đa dạng. Giảng viên khoa có thể tự học tập và nghiên cứu thông qua các kiến thức được cung cấp trên môi trường internet; thông qua việc tham gia các khóa học ngắn

hạn và dài hạn; thông qua việc nghiên cứu sách, báo, tài liệu, tạp chí; tiếp thu kiến thức thông qua các kênh truyền thông chính thống của Đảng và Nhà nước; thông qua việc trao đổi, học tập đối với bạn bè, đồng nghiệp, chuyên gia... Các kiến thức mà giảng viên khoa cần có thể đến từ rất nhiều nguồn khác nhau. Vì vậy giảng viên khoa cần lựa chọn hình thức tự học và tự nghiên cứu sao cho phù hợp nhất với điều kiện, trình độ, năng lực và nhu cầu của bản thân mình.

Về phương pháp tự học tập và tự nghiên cứu, bản thân mỗi giảng viên khoa cần luôn luôn đổi mới về phương pháp. Giảng viên khoa cần xây dựng kế hoạch và mục tiêu tự học, tự nghiên cứu có tính hiệu quả và khả thi. Rèn luyện khả năng kiên trì, nhẫn nại, điều này giúp giảng viên có thể vượt qua được những khó khăn mà không nản chí để đạt được mục tiêu cuối cùng. Trong quá trình tự học, giảng viên khoa phải luôn đặt ra những câu hỏi: tại sao, vì sao, làm như thế nào...? Từ đó, tạo động lực

để bản thân nỗ lực tìm kiếm các câu trả lời, nỗ lực học tập. Khi tự học và tự nghiên cứu, cần chăm chỉ suy nghĩ, ghi chép để hỗ trợ cho trí nhớ, nâng cao năng lực tư duy, giúp cho việc tích lũy, nắm kiến thức được sâu hơn. Phải gắn các tri thức đã tự học và tự nghiên cứu được với việc giải quyết các công việc được giao, với những vấn đề thực tiễn yêu cầu mà khoa và nhà trường đặt ra.

Như vậy, có thể nói, việc tự học và tự nghiên cứu là yêu cầu tất yếu đối với giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật, hoạt động này nếu được thực hiện thường xuyên, liên tục và có hiệu quả thì sẽ góp phần to lớn vào quá trình nâng cao chất lượng của đội ngũ giảng viên khoa trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao. Không ngừng tự học tập, tự nghiên cứu là con đường cấp thiết để phát triển phẩm chất và năng lực của mỗi giảng viên khoa, đáp ứng nhu cầu xây dựng trường chính trị chuẩn trong giai đoạn hiện nay./.

VẬN DỤNG HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT 42/NQ-TW VÀO GIẢNG DẠY BÀI CHÍNH SÁCH XÃ HỘI, AN SINH XÃ HỘI VÀ QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI, CHƯƠNG TRÌNH TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

*ThS. Mai Thị Quỳnh Tú
Giảng viên khoa Xây dựng Đảng*

Dưa Nghị quyết 42/NQ-TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới vào giảng dạy bài Chính sách xã hội, an sinh xã hội và quản lý phát triển xã hội là một yêu cầu tất yếu của giảng viên nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy đáp ứng nhu cầu nghiên cứu giảng dạy lý luận gắn liền với thực tiễn theo đúng tinh thần của Đại hội XIII là nghiên cứu, quán triệt sâu sắc nghị quyết và khẩn trương xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch hành động để sớm đưa nghị quyết vào cuộc sống.

Trường Chính trị tỉnh với chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho hệ thống chính trị toàn tỉnh, tập trung cán bộ, viên chức đương chức, đương nhiệm hay nằm trong diện được quy hoạch, dự nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các xã, phường, thành phố trên địa bàn tỉnh. Chính vì thế, việc đưa Nghị quyết 42/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII vào giảng dạy vừa là trách nhiệm, vừa là nhu cầu tất yếu của công tác giảng dạy lý luận chính trị và nghiên cứu khoa học nhằm kịp thời cập nhật, phổ biến những thành quả đạt được và mục tiêu, giải pháp thực hiện trong quá trình xây dựng và phát triển kinh tế- xã hội của đất nước. Qua đó, vừa góp phần quan trọng vào việc hình thành thế giới quan, phương pháp luận

cho cán bộ, viên chức, vừa củng cố nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ lãnh đạo, kỹ năng xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển địa phương đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên đáp ứng nhu cầu trong tình hình mới.

Ngay sau khi ban hành Nghị quyết 42/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã triển khai tổ chức buổi học tập, quán triệt những nội dung chính trong Nghị quyết 42/NQ-TW đến toàn thể giảng viên, viên chức, người lao động để biết, hiểu và nắm được tinh thần của Nghị quyết. Song song với việc quán triệt một số nội dung trong Nghị quyết, lãnh đạo các khoa tiếp tục triển khai, phổ biến qua cuộc họp của khoa và yêu cầu các giảng viên chủ động, tích cực lựa chọn các nội dung phù hợp có trong Nghị quyết để lồng ghép đưa vào bài giảng của từng môn, vận dụng sáng tạo vào từng bài giảng nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nâng cao chất lượng công tác giảng dạy gắn lý luận với thực tiễn.

Nhận thức sâu sắc vai trò quan trọng việc vận dụng và thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực chính sách xã hội, an sinh xã hội và quản lý phát triển xã hội có trong Nghị quyết vào cuộc sống cũng như trách nhiệm cá nhân trong việc cập nhật kiến thức, chủ trương của Đảng và Nhà nước hiện nay vào bài giảng. Tuy nhiên, việc nghiên cứu và vận dụng, tiếp cận để lồng ghép các nội dung của Nghị quyết vào bài giảng cũng gặp một số khó khăn, hạn chế như: kỹ năng chất lọc nội dung để lồng ghép vào bài giảng còn hạn chế, năng lực phân tích vấn đề còn chưa sâu, tầm bao quát, nhận diện vấn đề chưa toàn diện,...do nội dung nghị quyết được xây dựng trên cơ sở kế thừa, bổ sung và phát triển gắn với mục tiêu xây dựng đất nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Để nâng cao hiệu quả việc thực hiện Nghị quyết 42/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới vào giảng dạy bài Chính sách xã hội, an sinh xã hội và quản lý phát triển xã hội, theo tôi cần quan tâm thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

Thứ nhất là, giảng viên cần có thái độ tự giác trong việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu Nghị quyết để nắm vững, nhận thức đúng, đủ các mục tiêu định hướng, nhiệm vụ trọng tâm để vận dụng hiệu quả vào bài giảng. Giảng viên cần xác định việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghị quyết là công việc thường xuyên, phải được thực hiện một cách nghiêm túc và khoa học, nội dung cần được nghiên cứu thấu đáo và vận dụng sáng tạo vào bài giảng. Từ việc cập nhật, bổ sung kiến thức sẽ làm mới và phong phú hơn cho nội dung bài giảng của mình cũng như sẽ phát huy hiệu quả vai trò là người tuyên truyền đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến người học để những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đó được chuyển hóa thành hành động cụ thể trong đời sống và mỗi cán bộ, viên chức khi thấm nhuần sẽ tạo thành quyết tâm cao trong chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, làm sâu sắc hơn tinh thần của nghị quyết đồng thời cũng tạo tiền đề cho việc thực hiện thành công thắng lợi nghị quyết.

Thứ hai là, chú trọng đến việc lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp theo từng nội dung bài giảng, bởi dung lượng kiến thức của bài học mang tính khái quát cao, thời lượng lên lớp ngắn, cộng thêm nhiều nội dung mới cần được cập nhật, bổ sung để đáp ứng nhu cầu lý luận gắn với thực tiễn nên cũng tạo cho giảng viên áp lực về khối lượng kiến thức cần chuyển tải. Vì thế, để có thể truyền tải được lượng kiến thức lớn, đủ theo yêu cầu đến học viên, giảng viên cần đổi mới phương pháp giảng bài theo hướng tích cực hóa người học “lấy người học làm trung tâm” vừa giúp cho học viên

phát huy tính chủ động trong việc tiếp thu kiến thức vừa tạo nên mối quan hệ gần gũi gắn kết giữa giảng viên và học viên, đặc biệt là thông qua việc thảo luận các tình huống, vấn đề liên quan đến nội dung bài học vào thực tiễn nhiệm vụ công tác, cuộc sống của học viên.

Thứ ba là, Nghị quyết 42/NQ-TW là sự tiếp nối của Nghị quyết 15/NQ-TW về một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020. Sau 10 năm thực hiện, tính đến nay đã có sự điều chỉnh về cách tiếp cận, về phạm vi cũng như về quan điểm, mục tiêu, tầm nhìn. Giảng viên khi giảng cần tập trung nhấn mạnh tất cả các yếu tố đó để làm cơ sở nền tảng và giúp học viên nhận thấy rõ tính cấp thiết phải sớm đưa Nghị quyết 42-NQ/TW vào triển khai thực hiện trong đời sống xã hội, đề cao việc vận dụng, sự chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu tại địa phương nhằm từng bước hoàn thiện chính sách xã hội và đẩy mạnh phát triển hệ thống mạng lưới an sinh xã hội góp phần thúc đẩy kinh tế- xã hội của đất nước ngày càng phát triển bền vững. Qua đó, tạo dựng và củng cố niềm tin cho học viên tin tưởng hơn nữa vào đường lối lãnh đạo của Đảng, chính sách của Nhà nước để cùng quyết tâm, đồng lòng xây dựng và phát triển nước Việt Nam “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Thứ tư là, song song với việc chất lọc các nội dung phù hợp của Nghị quyết 42/NQ-TW để sử

dụng vào bài giảng. Hằng năm, giảng viên chủ động, tích cực cập nhật báo cáo số liệu từ các Sở, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn tỉnh để có số liệu thực tế, nắm rõ thực trạng, mức độ biểu hiện của quá trình thực hiện các chính sách xã hội, an sinh xã hội tại các đơn vị, địa phương. Trên cơ sở đó, giảng viên sẽ có cái nhìn tổng quát, dễ dàng liên hệ và định hướng cho học viên những hoạt động, hành động thiết thực sát với nhu cầu nhiệm vụ công tác thực tế giúp học viên dễ dàng tiếp cận, lĩnh hội được nhiều kiến thức mới, cả lý luận lẫn thực tiễn góp phần tăng cường sự tương tác giữa học viên và giảng viên làm cho chất lượng tiết giảng được nâng cao, hiệu quả học tập tăng.

Tóm lại, việc thực hiện những nội dung quan điểm mới theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng vào hoạt động giảng dạy tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa là nhu cầu tất yếu trong tình hình mới hiện nay. Vì vậy, vận dụng Nghị quyết 42-NQ/TW vào giảng dạy bài Chính sách xã hội, an sinh xã hội và quản lý phát triển xã hội trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị vừa giúp giảng viên có điều kiện nghiên cứu chuyên sâu, tiếp cận thực tiễn các chính sách, nâng cao hiệu quả công tác giảng dạy; vừa giúp học viên hiểu rõ hơn chủ trương của Nghị quyết nhằm nâng cao khả năng nhận thức các quan điểm, xác định rõ hơn mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược góp phần xây dựng và phát triển địa phương./.

MỘT VÀI SUY NGHĨ NHẪM NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN VIẾT KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA

*ThS. Trương Khánh Vọng
Giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật*

Thực hiện chủ trương của Ban Giám hiệu Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa về nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nhằm đáp ứng yêu cầu về trình độ lý luận chính trị trong tình hình mới, cùng với việc thực hiện các công tác liên quan tới đào tạo bồi dưỡng, việc tổ chức các hình thức thi hết học phần, thi tốt nghiệp, viết khóa luận tốt nghiệp đã có những thay đổi quan trọng theo hướng tích cực nhằm đánh giá một cách khách quan kết quả học tập của học viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG về việc ban hành Quy chế quản lý đào tạo của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thay thế cho bộ Quy chế quản lý đào tạo của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành kèm theo Quyết định số 1855/QĐ-HVCTQG ngày 21 tháng 4 năm 2019 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Quy chế quy định “Căn cứ tên đề tài học viên đăng ký viết khóa luận tốt nghiệp, các khoa thẩm định, chỉnh sửa, đề xuất giảng viên hướng dẫn; Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học tổng hợp trình Ban giám hiệu quyết định”. Giảng viên được phân công hướng dẫn học viên viết khóa luận phải tuân thủ nghiêm túc những nội dung quy định trong hướng dẫn này. Giảng viên không được phép đưa bản in đề cương khóa luận đã được duyệt hoặc làm thay đề cương khóa luận cho học viên. Nghiêm cấm giảng viên cung cấp khóa luận mẫu cho học viên dưới mọi hình thức.

Qua thực tiễn việc thực hiện tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, trong phạm vi bài viết này tôi xin đề cập tới vấn đề: “Nâng cao trách nhiệm của giảng viên trong việc hướng dẫn học viên lựa chọn đề tài phù hợp với vị trí việc làm của học viên”. Cần phải thực hiện các bước hướng dẫn như thế nào để học viên có thể thực hiện tốt nhất việc làm một khóa luận tốt nghiệp Chương trình Trung cấp lý luận chính trị? Nhằm đảm bảo hoàn thành tốt nhất các mục tiêu và yêu cầu của nhiệm vụ làm đề tài khóa luận tốt nghiệp.

Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập ở Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa được Nhà trường coi là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu. Trong đó khóa luận tốt nghiệp được Ban Giám hiệu nhà trường chỉ đạo thực hiện chặt chẽ theo quy chế, quy trình, có giảng viên hướng dẫn cụ thể về hình thức, kết cấu, bố cục của một bài khóa luận

tốt nghiệp. Nhà trường đã ban hành Quy định số 01– QĐ/TCT ngày 11 tháng 02 năm 2022 về nội dung và hình thức khóa luận tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị gửi về các lớp khi chuẩn bị kết thúc nội dung chương trình học trên lớp. Khi lựa chọn đề tài viết khóa luận, học viên cần căn cứ trên hệ thống vấn đề gợi ý của Nhà trường để lựa chọn. Có thể lựa chọn trên hai nhóm:

- Nhóm vấn đề được gợi ý sẵn: Đây là hệ thống các chủ đề theo từng phần học của chương trình: các vấn đề thuộc các môn của khoa Lý luận cơ sở; Các vấn đề về công tác xây dựng Đảng; Các vấn đề về Nhà nước – Pháp luật. Chủ đề có thể là vấn đề về nghiệp vụ công tác ở cơ sở của một trong số các mảng nêu trên.

- Nhóm đề tài mở: học viên được khuyến khích sáng tạo, tìm tòi vấn đề hay lĩnh vực mới để nghiên cứu viết khóa luận. Do vậy đề tài trong mảng này có thể rất phong phú. Học viên được quyền lựa chọn sao cho phù hợp với khả năng và mục đích nghiên cứu của mình. Tuy nhiên, khi lựa chọn đề tài thuộc nhóm này đòi hỏi đề tài phải đúng quy định, phù hợp với nội dung chương trình học và lĩnh vực công tác của học viên.

Lựa chọn đề tài nghiên cứu khóa luận hay, phù hợp, gắn liền với vị trí công tác là yếu tố quan trọng hàng đầu quyết định kết quả quá trình nghiên cứu, viết khóa luận của học viên. Để đảm bảo chất lượng và ý nghĩa thực sự của việc viết khóa luận tốt nghiệp, yêu cầu quan trọng đặt ra là đề tài khóa luận phải gắn liền với vị trí việc làm của học viên. Học viên công tác trong ngành, lĩnh vực nào phải lựa chọn vấn đề thuộc ngành, lĩnh vực mình công tác phù hợp với quy định về viết khóa luận. Học viên công tác tại khối cơ quan, địa phương nào phải viết đúng vấn đề của cơ quan, địa phương đó.

Để nâng cao trách nhiệm của giảng viên trong hướng dẫn viết khóa luận tốt nghiệp Trung cấp Lý

luận chính trị, theo tôi cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao, ý thức nhận thức cho học viên về ý nghĩa vai trò của việc viết khóa luận. Thực tế cho thấy, nhận thức của học viên về việc viết khóa luận tốt nghiệp cuối khóa học chưa đúng với ý nghĩa, vai trò của nó. Một số học viên còn cho rằng viết khóa luận cuối khóa sẽ dễ dàng, điểm cao và an toàn hơn so với thi tốt nghiệp. Từ đó, nhiều học viên chưa có thái độ đúng mực, chưa có tinh thần và trách nhiệm cao trong suốt quá trình viết khóa luận; chưa thấy hết ý nghĩa của việc viết khóa luận tốt nghiệp sẽ giúp họ rất nhiều trong công việc, cả về tri thức và kỹ năng.

Cần phải chỉ cho học viên rõ yêu cầu cần đạt của khóa luận cả về tri thức và kỹ năng. Đó là khả năng làm rõ cơ sở lý luận, đánh giá đúng và khách quan về thực trạng của vấn đề, tìm ra những giải pháp khả thi để giải quyết vấn đề mà học viên quan tâm hoặc có trách nhiệm giải quyết.

Thứ hai, nâng cao trách nhiệm của giảng viên hướng dẫn, cần thảo luận thật kỹ với học viên về sở trường, khả năng của họ trong việc chọn vấn đề nghiên cứu cho thích hợp. Chuẩn bị trước các gợi ý cho học viên vấn đề nghiên cứu; cần tìm hiểu trước học viên đang làm việc, công tác ở lĩnh vực nào? Khả năng, sở trường... Từ đó dự định chọn đề tài nào là phù hợp khả năng của họ. Hướng dẫn học viên chỉnh sửa đảm bảo chất lượng tốt cả về hình thức, kết cấu, lô gic, bảo đảm tính khoa học... để họ thực hiện khóa luận đúng các yêu cầu hình thức, giúp việc hoàn thành đúng tiến độ thời gian.

Thứ ba, thực hiện tốt yêu cầu về thời hạn, tiến độ viết khóa luận. Trên thực tế thời hạn viết khóa

luận của các lớp Trung cấp Lý luận chính trị đã được ghi rõ trong kế hoạch thi và viết khóa luận tốt nghiệp kèm theo quyết định do Hiệu trưởng Nhà trường ban hành.

Thời gian viết khóa luận của mỗi lớp học đều được thực hiện theo kế hoạch do nhà trường ban hành. Giảng viên hướng dẫn phải phối hợp với Phòng Quản lý Đào tạo và nghiên cứu khoa học, giáo viên chủ nhiệm đôn đốc, nhắc nhở về tiến độ thực hiện khóa luận của học viên. Kiên quyết xử lý những trường hợp học viên nộp khóa luận tốt nghiệp không đúng thời hạn quy định, có thể sử dụng biện pháp trừ điểm hoặc tạm dừng tốt nghiệp để làm khóa luận với lớp sau.

Có thể nói, hướng dẫn học viên hệ Trung cấp Lý luận chính trị nghiên cứu làm khóa luận tốt nghiệp cuối khóa là một hoạt động khoa học nghiêm túc của người giảng viên. Với sự hướng dẫn kỹ lưỡng của giảng viên, học viên khi trải qua việc làm khóa luận sẽ học hỏi được rất nhiều điều quý giá. Đó là: Phong cách làm việc khoa học; cách nhìn nhận đánh giá phân tích vấn đề một cách toàn diện; cách tìm hướng để giải quyết các mâu thuẫn trong công việc; việc rút ra cho mình những bài học qua từng việc nghiên cứu.

Về phía người hướng dẫn, qua việc giúp đỡ mỗi học viên làm khóa luận cũng tự bổ sung, tổng kết cho mình những kinh nghiệm để làm tốt hơn trong những lần tiếp theo. Đó cũng chính là mục đích của bài viết này.

Trên đây là một vài suy nghĩ nhằm nâng cao trách nhiệm của giảng viên hướng dẫn viết khóa luận tốt nghiệp cho đối tượng học viên lớp Trung cấp lý luận chính trị tại Trường chính trị tỉnh Khánh Hòa./.